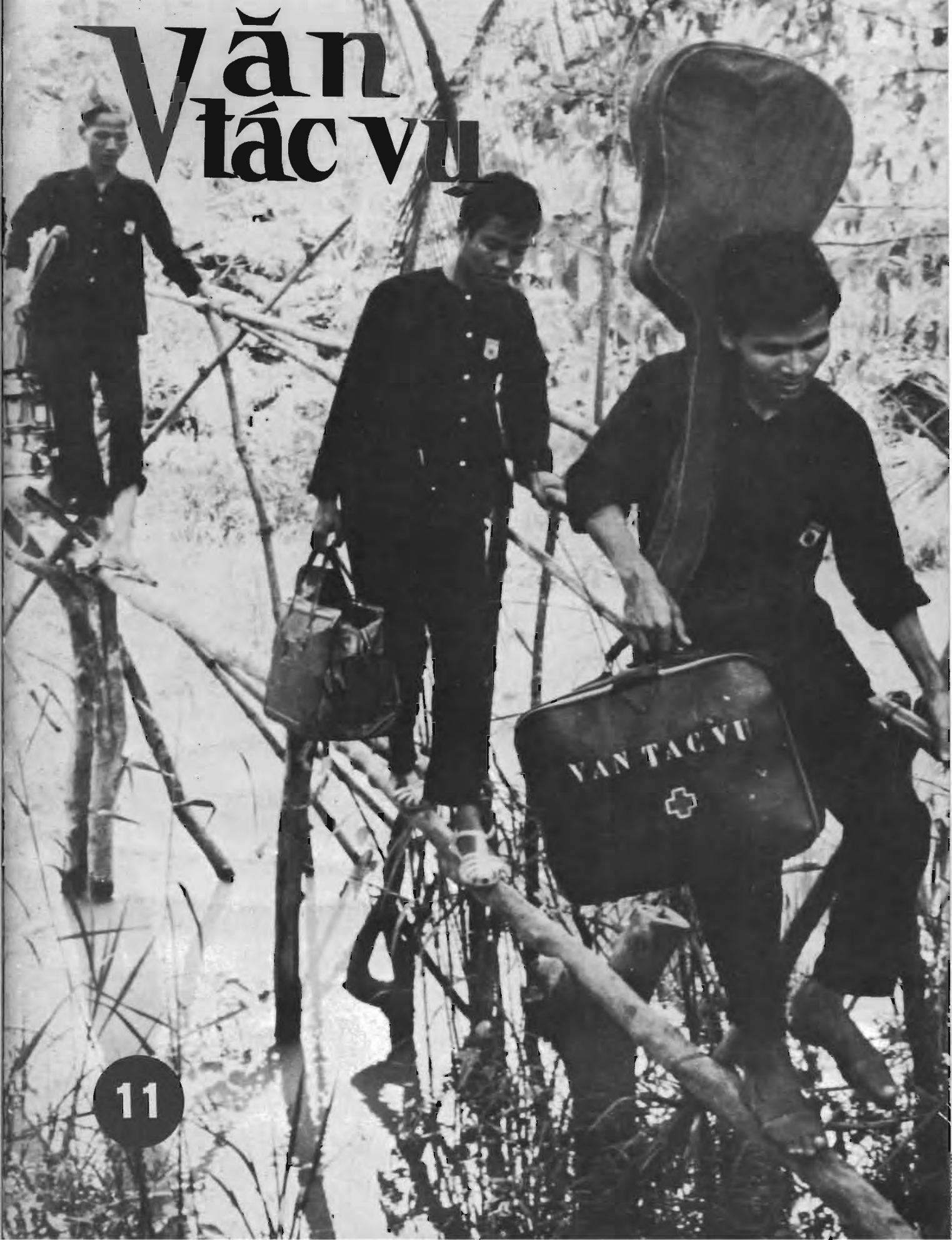


Văn Tắc Vũ



VĂN-TÁC-VỤ

NỘI-SAN CỦA CƠ-QUAN VĂN-TÁC-VỤ LÝ-LUẬN-HUÂN-LUYỆN-SÁNG-TÁC-TRÌNH-DIỄN

- * PHỤNG-SỰ QUỐC-GIA DÂN-TỘC
- * PHỤC-VỤ ĐẠI-CHÚNG NÔNG-THÔN
- * PHÁT-HUY VĂN-NGHỆ DÂN-TỘC CHIẾN-ĐẦU



○ DIỄN-ĐÀN CHUNG CỦA CÁC BẠN VĂN-NGHỆ-SĨ CHIẾN-ĐẦU BỐN PHƯƠNG



○ CẨM-NANG CỦA CÁN-BỘ VĂN-TÁC-VỤ PHỤC-VỤ NÔNG-THÔN

● 3 Phương-châm V.T.V. :

ĐỀN THÌ DÂN VUI
ĐI THÌ DÂN NHỚ
Ở THÌ DÂN THƯƠNG

● 3 Công việc phải làm:

TRÌNH DIỄN VĂN NGHỆ
CÂY HẠT GIỐNG VĂN NGHỆ
THÔNG TIN, DÂN VẬN



văn tác vụ

Chủ-Nhiệm : ANH-HẢI
Thư-ky T.S. : UYÊN-NGUYỄN
Toà-Soạn : 145, NGUYỄN-HUỆ
Đ.T. 92.028/57

TRONG SỔ NÀY

* Lá thư Tòa-Soạn	TÒA-SOẠN V.T.V.	5
* Lá thư Trung-Ương Văn-Tác-Vụ	TRUNG-ƯƠNG V.T.V.	7
* Tuyên-Cáo của Chính Phủ V.N.C.H Về Đường Lối Và Chanh-Sạch Đại- Đoan-Kết Dân-Tộc	THIỆU-TƯỚNG CHỦ TỊCH ỦY-BAN HÀNH PHÁP TRUNG-ƯƠNG	10
* Phương-thức thực hiện Chanh- sạch Đại Đoan-Kết Dân tộc	TỔNG-BỘ THÔNG-TIN CHIÊU-HỜI	12

* Những nẻo đường công tác (hình ảnh)	S.T.	15
* Sinh-hoạt sân-khấu	UYÊN-NGUYỄN	17
* Phát sách báo, dễ mà khó	THẾ-THẠC	20
* Tôi ghi nhớ (thơ)	L.Q.T.	25
* Văn-Tác-Vụ với công-tác Tuyên-Vận Chiêu-Hồi (hình ảnh)	S.T.	28
* Học mãi bài học an ninh	UYÊN-NGUYỄN	30
* Nhật nắng kết thơ	NGUYỄN-ANH-HƯƠNG	35
* Những công tác điệp-hình phục vụ dân (hình ảnh)	S.T.	37
* Giở chia tay (hình ảnh)	S.T.	38
* Bất Ngờ (Kịch)	HOÀNG-ĐÔNG	41
* Bài Ca Đại-Đoàn-Kết Dân-Tộc (Cổ nhạc điệu bài chơi miến Trung)	ĐẠI-ĐÔNG	50
* Nói lòng cô phụ (Vọng cổ)	VĂN-PHONG	52
* Lão quạ trời ơi ! (cổ nhạc điệu Cổ La)	TRẦN-NGUYỄN	54
* Hoan ca mừng ngày bầu cử thành công (tân nhạc)	NGUYỄN-HIỆN	56
* Bài ca Đại Đoàn-Kết Dân Tộc (tân nhạc)	D ZÀ-CÀM	57

Thư

TOÀ SOẠN



Thưa các bạn,

Dần dà theo thời gian, "Văn-Tác-Vụ" đã trở thành cơ quan chung của bạn đọc yêu thích văn-ngệ mang màu sắc dân-tộc với ban chắt chiu đầu, với mực - phiêu phụng-sự quốc-gia, cụ-thể là phục-vụ đại-chung nông-thôn.

Nhu cầu đó đã đặt ra cho chúng ta một nhiệm vụ. Nhiệm vụ ấy quả thật khó khăn và nặng nề. Sức của một người, khả năng của một nhóm, đoán chắc là không thể thực hiện như ý được.

Hiểu như vậy, nên không lúc nào chúng - tôi ngớt lời hô hào một sự chung vai gánh vác. Dù về mặt này hay mặt khác, ít hay nhiều, cái nguyên tắc "nhiều tay vô nên kêu" xét ra rất chi lý vậy.

Một bài hồi ký, một lá thư thăm hỏi, một ý kiến xây dựng, đối với chúng tôi - những người chu biên nội san cũng như những nghệ sĩ đang thực hiện công - tác trình diễn, dân vận, thông tin liên lạc với nghệ sĩ địa-phương v.v.. đã trở thành những khích lệ quý hoa, nhưng ấm vang vọng về cho một lời nguyện ước, cầu mong.

Trong số báo trước, chúng tôi đã có dịp giới thiệu cái thiện-ý của bạn Linh-Phượng-Giang qua bài ký - sự "Tiếng nói người dân quê", Quan điểm, xây dựng của bạn Linh-Phượng-Giang nhằm vào cái chung của một vùng về phía quần chúng văn-ngệ và vào một đoàn, một tập thể về bên

những người làm công tác văn-nghệ .

Một thiện ý điển hình, thứ hai lại đến! Không phải của một thanh niên nông thôn ở tận nơi xa xôi heo - lạnh mà là của một thanh niên trong lớp binh phục từ miền hoa tuyền vọng về .

Cũng không phải là sáng-tác-phẩm mà là một bức thư tâm tình nói lên những cảm nghĩ của một ca - nhân về một ca nhân nghệ sĩ với những lời lẽ chân thành và thân tình. Và từ đó sẽ ảnh hưởng tốt đến tập thể. Sự vào đề tuy khác nhau nhưng cứu cánh vẫn là một .

Những cử chỉ ân tình đó thật là đẹp! Đẹp như bài thơ hùng tráng, như điệu nhạc lời ca thanh thoát "Đường lên non, chim ca với mây vườn .."

Chúng tôi thật cảm động, và xin bày tỏ chút lòng biết ơn sâu xa bằng cách đăng tải bức thư ấy dưới đề mục "Nhật năng kết thơ" và hân hạnh giới thiệu với bạn đọc .

Chúng tôi cũng xin được báo cáo lên một sự kiện, do các Đoàn Văn-Tác-Vũ chuyển tư, Tòa Soạn hiện - nhận được khá nhiều thư của các bạn nghệ sĩ địa - phương cũng như của các em - những mầm non văn nghệ ở nông-thôn - và sẽ lần lượt đăng tải .

Chúng tôi sẽ cố gắng trình bày các bức thư ấy theo lối phóng anh song, nếu vì kỹ-thuật ạn loat không cho phép bat đắc dĩ mới phải sao lại. Xin quý bạn thông-cam .

Vì xa-xôi cách trở, Tòa-Soạn không tiện xin phép trước bạn Nguyễn-Anh-Hương tác-gia bức thư nói trên - cũng như các bạn khác cho nhưng bức thư sẽ đăng sau này nên xin được gửi lời cao lời nói đây và ước mong được quý bạn niệm tình thư cho ./.

T hân-ái chào các bạn
TÒA-SOẠN VĂN-TÁC-VỤ.





TRUNG ƯƠNG

Văn Tác Vụ

A
nh chị em cán bộ thân mến,

Trong số này, Trung Ương muốn nói tới vấn đề lương tâm, một yếu tố tu dưỡng để thành công mà người chiến binh văn nghệ hay bất cứ ai đang tranh đấu cho tự do dân chủ, không thể không quan tâm.

Lương tâm là một danh-từ Hán-Việt - rất thông dụng trong ngôn ngữ hàng ngày. Lương-tâm là cái lòng lành của con người. Thanh thiện là biểu thị của lương tâm.

Theo quan niệm Khổng-giáo, con người sinh ra vốn có thanh thiện rồi. Sở dĩ có những kẻ không thiện làm điều chẳng tốt, khiến mọi người xa lánh là bởi cái lòng của họ ta-vậy, làm mờ ám lương tâm đi, đến nỗi không phân biệt được phải trái.

Cái tâm ta vậy bởi cái dục-vọng bất chính cá nhân của họ lúc nào cũng anh-ach ở trong người, Cái dục vọng bất chính đó, nó xô đẩy họ đi vào con đường chẳng lành thường được gọi là tội ác.

Tội ác trước nhất sẽ làm nguy hại cho cá nhân người đó và thối nát cho gia đình, cho xã hội.

Luật pháp, kỷ luật được đặt ra là để ngăn

những hành động tội ác hằn dấy trĩu sự quân bình của xã hội, của tổ-chức. Nhưng luật pháp, kỷ luật nào cũng đều có kẻ hợ. Vì vậy, nên có nhiều trường hợp phạm lỗi mà luật-pháp không truy tố được. Và nếu có bị truy tố, cái kẻ hợ đó đã mở cho họ một lối thoát nghĩa là họ có lý do cái, để chạy tội. Ví dụ một mẫu chuyện sau đây: Nhà vua ra lệnh cho mọi người khi đi ra đường ban đêm phải xách đèn. Có kẻ xách đèn nhưng không đốt cháy bị bắt bởi vì vi phạm lệnh vua. Kẻ ấy thưa là vô tội và biện minh rằng mình có xách đèn nhưng không đốt cháy vì lệnh vua không có ghi khoản đó. Nhà vua tức giận bèn ghi ngay khoản "có đốt cháy" vào lệnh. Thế rồi cũng có những kẻ xách đèn không đốt cháy bị bắt và cũng lại được tha vì đèn hết dầu, đèn bị tắt vì gió bão v.v...

Cơ quan Văn-Tác-Vụ chúng ta cũng có đặt ra vấn đề kỷ-luật để bảo vệ uy tín của tổ chức, của cán bộ và ngăn ngừa lỗi lầm. Nhưng, như trên đã nói, luật lệ nào mà chẳng có kẻ hợ của nó. Ví dụ; Việc làm lao bao cao hay việc áp dụng nguyên tắc một cách máy móc, việc đưa đây nhan nghĩa để thu lợi cá nhân v.v.. mà ta từng được nhiều dịp chứng kiến. Tuy trên phương diện giấy tờ, lý lẽ không bắt bẻ vào đâu được song có nhiều người biết và nhất là đương sự. Trung Ương lẽ tất nhiên là có biết nhưng không bao giờ tru liệu nhưng hiện pháp ngăn ngừa bằng cách bắt buộc ghi thêm khoản "có đốt cháy" vào lệnh cả. Không phải ngại việc "đèn hết dầu, đèn bị tắt ..." mà chính vì sợ việc làm thuận lý do mà giam sát cái lòng tin giữa nhau, cái tình cảm mình đã cho nhau. Đó là biểu tượng của lương tâm nơi cấp chỉ huy. Trong các khoa hội thao, nhiều anh chị em đã thanh thục phạm tình, những lỗi lầm của mình trông qua khứ. Đó là biểu tượng của lương tâm, là dấu hiệu của lòng tin yêu giữa anh chị em với Trung-Ương.

Cũng có người, cho rằng cứ không nói thì ai biết. Rất có thể không đúng hẳn. Sự nói ra ở đây không phải vì sợ "giấu đầu, lộ đuôi" mà chính là vì lương tâm cần - rút không cho phép đóng bít.

Lương tâm, lương tâm, hỡi vị thần anh-minh trong mỗi người chúng ta hãy hiện sáng để xua tan những bóng - tối u ám của dục vọng bất chính.

Trong cuộc tranh đấu cam go hiện tại, mọi sự xây dựng phải bắt nguồn từ cá nhân. Sự tự-dương đã trở thành cái cần-thiết cho mỗi cán bộ nếu mình không muốn

tự phản bội, tự đào thải lấy mình .

Hãy để cho lương tâm chỉ đạo hành động của mình
Mỗi một lời nói, mỗi một việc làm dù nhỏ nhất cũng phải
được thông qua lương-tâm. Và sẽ chẳng bao giờ nói, bao-
giờ làm, nhưng lời nhưng việc mà lương tâm không cho phép

Không bị tòa án lương tâm truy tố, chúng ta sẽ
được thanh thản hơn để trau dồi tại -nghệ, để đẩy mạnh
hiệu năng công tác hầu chóng đạt đến mục-tiêu ta mong
trương cũng như dân tộc hằng chờ đợi .

Trung Ương xin mượn hai câu thơ trong truyện -
Kiều để kết-thúc lá thư hôm nay :

" Thiện căn ở tại lòng ta,
Chữ "Tâm" kia mới bằng ba chữ "Tài"

Thân ái chào anh chị em,
TRUNG-ƯƠNG VẤN-TÁC-VỤ

LỜI HAY Ý ĐẸP

★ LƯƠNG-TÂM LÀ QUYỂN SÁCH LUÂN-LÝ
TUYỆT-TÁC
MÀ TA SẴN CÓ ĐỂ TRA-CỨU LUÔN LUÔN.
Pascal

★ NỤ CƯỜI CỦA DÂN-CHÚNG THÌ HAY
HƠN SỰ ÂN-HUỆ CỦA NHỮNG VỊ VUA CHÚA.
Marmontel

TUYÊN - CÁO

của

CHÁNH-PHỦ VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
CÔNG-BỐ ĐƯỜNG-LỐI VÀ CHÁNH-SÁCH
ĐẠI-ĐOÀN-KẾT DÂN-TỘC
NHÂN NGÀY GIỖ TỔ HÙNG-VƯƠNG 1967

Thưa Quốc dân Đồng bào,

Hôm nay, trong khi toàn thể con dân Việt Nam hướng về nguồn gốc nơi giòng nhận ngày giỗ Tổ Hùng-Vương, Chánh Phủ long-trọng công-bố trước quốc dân đường lối và chánh sách ĐẠI ĐOÀN KẾT DÂN TỘC sẽ được áp dụng trên toàn lãnh thổ.

Căn cứ vào bản văn và tinh thần Hiến-Pháp, chánh sách - ĐẠI ĐOÀN KẾT DÂN TỘC nằm trong lòng cuộc vận động quốc gia chu - nghĩa của dân tộc Việt-Nam, mà đối tượng là thực hiện cuộc cạnh - tan trong liên tục lịch sử, để giải phóng quốc gia và giải phóng - con người. Ba nguyên lý chỉ đạo chánh sách ĐẠI-ĐOÀN-KẾT DÂN-TỘC là : Dân Tộc, Dân Hoa, Dân Tiên.

Trước hết, lấy tình máu mủ xóa bỏ hận thù, nguyên lý Dân Tộc phàm quy tụ con dân Việt Nam thành một khối đoàn kết keo sơn để bảo vệ giang sơn và di sản tinh thần do Tổ Tiên để lại, đồng - thời để tránh dấu theo kịp đa tiến triển của nhân loại trong hậu - bán thế-ky 20 này. Dựa theo nguyên lý Dân Tộc, chúng ta chối bỏ con đường đoạn tuyệt với truyền thống mà Cộng sản chủ trương: Cuộc đoạn tuyệt với quá khứ sẽ xô đẩy quốc gia và con người xuống vực thẳm diệt vong và nô lệ.

Thứ nữa, nhằm phục hưng nếp sống hoà nhi bất đồng mà tiền nhân ta đã dày công xây dựng, nguyên lý Dân Hoa sẽ tạo lập nếp - tang cho chế độ dân chủ. Trong hoà bình và hoà hợp, mọi moi, bất - đồng ya dị biệt sẽ được tự do bộc lộ, và phát triển không phaibằng sắt mau, mà theo các thể thức dân chủ.

Cuối cùng nguyên lý Dân Tiên sẽ hướng dẫn quốc dân hoàn thành sự nghiệp Tiên bộ trong Tự Do và triển vọng của đất nước. Dựa vào nguyên lý này, cuộc cách mạng xã hội mà Việt-Nam Cộng Hòa đang theo đuổi, sẽ đem lại tiến bộ đồng thời với công bằng xã hội. Tất cả mọi công dân, không phân biệt, không kỳ thị, sẽ có cơ hội đồng đều để phát huy khả năng và chung hưởng thành quả của cuộc tiến bộ, mà mọi người sẽ có điều kiện để chung phần đóng góp.

Ba nguyên lý Dân Tộc, Dân Hoà, Dân Tiến, sẽ tăng cường mối đồng tâm nhất trí trong cộng đồng quốc gia, và do đó, tạo điều kiện-thiết yếu để người Việt nắm vững định mệnh của mình. Gan đây, Chính-Phủ Việt-Nam Cộng-Hoa đã không, ngớt đưa ra những đề nghị hoà-bình và và tuyên bố sẵn sàng gặp để thảo luận với nhà cầm quyền miền Bắc tại vùng phi quân sự hoặc bất cứ ở, đâu khác, cũng không ngoại lệ - đích bảo vệ quyền lợi tối thượng của giống nòi .

Trong lãnh vực Chiêu Hồi, ba nguyên lý nói trên, vạch rạch Chánh Phủ và Quốc dân, ba phương thức để thực hiện chánh sách ĐẠI ĐOÀN KẾT DÂN TỘC. Kể từ ngày hôm nay, ba phương thức ấy được áp dụng trên toàn quốc .

Thứ nhất, tất cả những ai đã dứt khoát rời bỏ hàng ngũ Cộng sản để trở về với cộng đồng quốc gia, sẽ được an cần đón nhận như - những công dân với trọn vẹn tư cách, và được Chánh quyền, bảo vệ cũng giúp đỡ phương tiện, để xây dựng cuộc đời mới. Điều này, có nghĩa là những công dân đã dứt khoát rời bỏ Cộng sản sẽ được hưởng quyền hạn ghi trong Hiến Pháp, kể cả quyền được, luật pháp bảo vệ tự do, sanh - mạng, tài sản và danh dự, quyền bầu cử, ứng cử, quyền trở về đoàn tụ với gia đình, quyền được tự do lựa chọn nơi sinh sống, quyền được quốc gia nâng đỡ để lập nghiệp làm ăn .

Thứ nhì, những công dân trở về với cộng đồng quốc gia sẽ được thu dụng xứng đáng tùy theo khả năng, để tất cả mọi người Việt-Nam, không phân biệt, không kỳ thị, đều có cơ hội góp phần tích - cực vào công cuộc trung tu và kiến thiết xứ sở .

Thứ ba, những công dân trở về với cộng đồng quốc gia, mà trước đây đã phạm tội vì bị Cộng - sản áp bức hoặc lường gạt, dù có án hay chưa, sẽ được hưởng các bao đảm ghi trong Hiến Pháp, Quốc Gia sẽ hết sức khoan hồng để họ có cơ hội đem hết năng lực và ý chí phục vụ xoa bỏ lỗi lầm trong quá khứ .

Chánh phủ ra lệnh cho, tất cả các cấp Cán-bộ Quân-Dân-Chính và, kêu gọi toàn thể đồng bào phổ biến sâu rộng và thi-hành nghiêm - chỉnh đường lối và chánh sách ĐẠI ĐOÀN KẾT DÂN TỘC vạch ra trong bản Tuyên-Cáo này. Thanh qua, của chánh sách ấy sẽ rút ngắn cuộc chiến - tranh tàn khốc do Cộng sản gây nên, và sớm đem lại ngày mà toàn dân kháo khát mong đợi, từ trên hai mươi năm nay : Ngày của Hoà-Bình chân chánh và trường cửu .

Saigon, ngày 19 tháng 4 năm 1967

Thiếu-Tướng NGUYỄN-CAO-KỶ

Chủ-Tịch Ủy-Ban Hành-Pháp Trung-Ương



PHƯƠNG THỨC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH ĐẠI ĐOÀN KẾT DÂN-TỘC

Đường lối canh tân trong liên tục lịch sử - với ba nguyên lý Dân-Tộc, Dân-Hòa, Dân-Tiến - nhằm đưa dân tộc Việt-Nam hoàn thành cuộc vận động Quốc-Gia chu-nghĩa, để giải phóng quốc gia và giải phóng con người Việt-Nam, nó không phải là chủ-thuyết chính-trị của một chính-phủ hay đoàn thể nào. Trái lại, đường lối ấy mở rộng cho tất cả mọi người và cho tất cả mọi khuynh hướng chính-trị trong cộng đồng quốc dân: Nơi một cách khác, chính sách Đại Đoàn Kết Dân-Tộc sẽ được thực hiện.

Ý thức cộng đồng trước hết cần được phát triển trong nội-bộ hàng ngũ quốc gia. Hàng ngũ này có hòa hợp thì nhiệm vụ Việt-Nam Cộng-Hòa mới đủ sức mạnh và sức hấp dẫn để hoàn thành sự nghiệp Đại Đoàn Kết trong cộng đồng dân tộc.

I - ĐẠI ĐOÀN KẾT TRONG HÀNG NGŨ QUỐC GIA

Đường lối canh tân trong liên tục lịch sử nêu, cao tánh - cách liên tục trong cuộc vận động quốc gia chu-nghĩa của dân - tộc Việt-Nam. Không đoạn tuyệt với quá khứ, nó không chối bỏ một giai - đoạn nào trong lịch trình của cuộc vận động lịch sử ấy.

Do bởi vị trí địa lý chính trị của nước Việt-Nam, nằm giữa khu vực khủng hoảng và giao động mạnh mẽ của thế giới hậu bán thế - kỷ 20, mà cuộc vận động quốc gia chu-nghĩa của dân tộc ta đã đầy rẫy chông gai và biến cố. Chính sách Đại Đoàn Kết nhằm đưa người quốc gia vượt lên trên các biến cố ấy để ý thức định mạng chung đang gắn bó hàng ngũ quốc gia trong sự chết, cũng như sự sống, đồng thời ý thức sự mạng của hàng ngũ ấy đối với dân tộc Việt Nam trong giai - đoạn cực kỳ hiểm nghèo này của lịch sử thế giới.

Những mục tiêu ấy vạch ra ba phương thức cụ thể cần được áp dụng trong giai đoạn hiện tại:

1/ Trước hết những tranh chấp gây nên bất hòa trong cộng đồng quốc gia phải được chấm dứt:

Phát xuất từ hận thù, đố kỵ, tự hiềm, những lời nói và hành động có tánh cách nhục mạ cả một tập thể - tôn giáo, địa phương, Đoàn thể... đều phải bị lên án nặng nề vì chúng gây nên và đào sâu bất-hòa. Có chấm dứt được những hành vi ấy, thì mới mong tăng cường nền tảng hòa hợp, và tạo lập bầu không khí chính trị trong lành, cuộc thảo luận và đối thoại.

2/ Thứ nhì, cần tạo điều kiện cho các cuộc thảo luận và đối - thoại

dân chủ về những vấn đề quốc gia cũng như những vấn đề có lợi-ích chung :

Chấm dứt bất hoà không có nghĩa là tiêu diệt bất đồng. Trái lại tăng cường nền tảng hoà hợp là cốt để tạo điều kiện cho mọi khuynh hướng chính trị đi biệt được tự do học hỏi và phát triển. Trong hoà - bình và hoà hợp, những chính kiến bất đồng phải được phát huy, không phải bằng cách nhục mạ và triệt hạ đối phương, mà qua các thể thức đối thoại dân chủ .

3/ Thứ ba, khuyến khích mọi công dân có khả năng và thiện chí tham gia sinh hoạt chính trị ở trung ương cũng như địa phương :

Hàng ngũ quốc gia chỉ được tăng cường, nếu mọi khả năng và thiện chí, không phân biệt, không kỳ thị, đều phân khai tham gia việc công ở mọi cấp. Trong xã hội dân chủ mà V.N.C.H. đang xây dựng, tham gia sinh hoạt chính trị không phải chỉ có nghĩa là tham dự chính quyền. Nó còn có nghĩa là góp phần xây dựng hệ thống chính đảng dân chủ, dựa quốc gia tiến tới việc kết tinh một chính đảng cầm quyền có đường lối rõ rệt và nhân sự có khả năng, đồng thời một chính đảng đối lập hợp pháp, xây dựng và có trách nhiệm .

II - ĐẠI ĐOÀN KẾT TRONG CÔNG ĐỒNG DÂN TỘC

Đường lối cạnh tranh liên tục lịch sử không chối bỏ truyền thống mà, trái lại, nhằm phục hưng di sản tinh thần do Tổ-Tiên để lại, hậu thực hiện một nền văn minh nhân bản, tổng hợp được các truyền thống có hữu của dân tộc với những giá trị đích thực của nền văn minh nhân loại hiện đại. Đường lối này đề cao ý thức dân tộc làm một ý thức đi sâu vào tâm tư mỗi người Việt nên không lực lượng nào, kẻ cộng sản, có thể tiêu diệt được. Đường lối này lại làm sáng tỏ định - mạng của dân tộc Việt Nam, một định mạng có thể vô cùng khắt khe bi - đát, nhưng cũng có thể vạch ra những triển vọng huy hoàng sáng lạn - đáp ứng được nguyện vọng sâu xa của mọi con dân Việt-Nam .

Bởi vậy nếu được phát huy mạnh mẽ, đường lối cạnh tranh liên tục lịch sử sẽ cạnh tranh được những người Việt hiện còn mờ mịt hoặc bị ép buộc đi theo cộng sản, dứt khoát rời bỏ hàng ngũ này để trở về với cộng đồng quốc gia .

Trong lãnh vực chiêu hồi, hạ phương thức để thực hiện chính sách Đại Đoàn Kết Dân tộc đã được Chính Phủ long trọng công bố và áp dụng kể từ ngày Giỗ Tổ Hùng Vương 19-4-1967 :

1) Thứ nhất, tất cả những ai đã dứt khoát rời bỏ hàng ngũ cộng-sản để trở về với cộng đồng quốc gia, sẽ được ân cần đón nhận như những công dân với trọng vọng tư cách, và được chính quyền hạ cấp cùng giúp đỡ phương tiện để xây dựng cuộc đời mới. Điều này có nghĩa là những công dân đã dứt khoát rời bỏ cộng sản sẽ được hưởng mọi quyền hạn ghi trong Hiến Pháp, kể cả quyền được luật pháp bảo vệ tự do, sinh mạng, tài sản và danh dự, quyền bầu cử, ứng cử, quyền trở về đoàn-tự với gia đình, quyền được tự do lựa chọn nơi sinh sống, quyền được quốc gia nâng đỡ để lập nghiệp làm ăn .

2) Thứ nhì, những công dân trở về với cộng đồng quốc gia sẽ được thu dụng xứng đáng tùy theo khả năng, để tất cả mọi người Việt-Nam, không phân biệt không lý thì, đều có cơ hội góp phần tích cực vào công cuộc trung tu và kiến thiết xứ sở .

3) Thứ ba, những công dân trở về với cộng đồng quốc gia mà trước đây đã phạm tội vì bị cộng sản cưỡng bức hoặc lường gạt , dù có an hay chưa, sẽ được hưởng các bạo đảm ghi trong Hiến Pháp , Quốc gia sẽ hết sức khoan hồng để họ có cơ hội đem năng lực và ý chí phục vụ xoa bỏ lỗi lầm trong quá khứ .

III - KẾT LUẬN

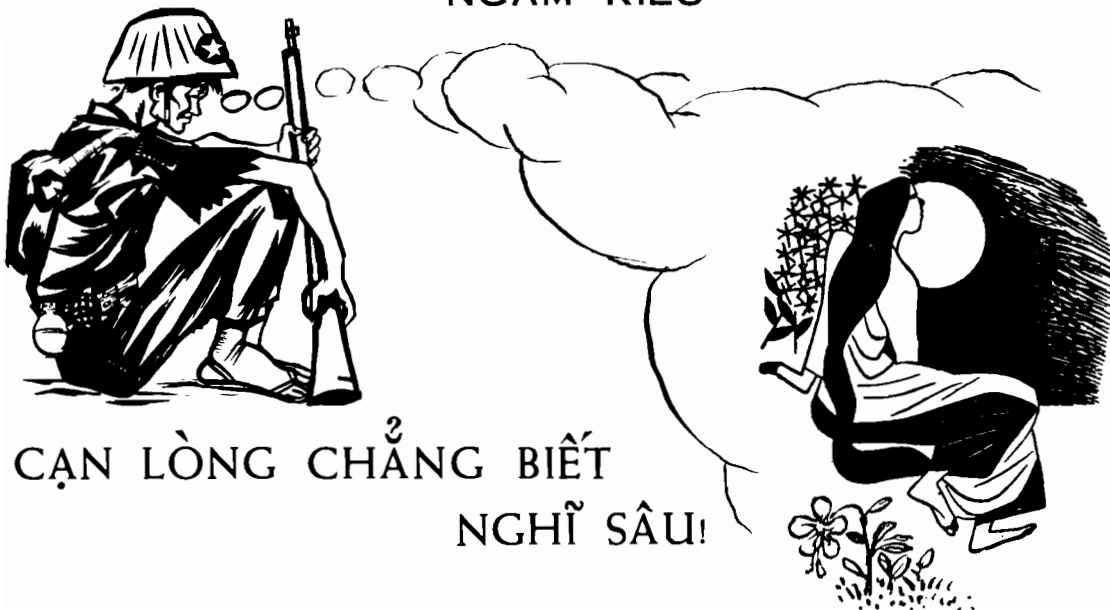
Kết tinh nguyện vọng chung của toàn dân, Chánh sách Đại Đoàn Kết Dân tộc chấm dứt được mọi bất hòa để tăng cường hàng ngũ quốc gia. Đồng thời, chánh sách ấy có khả năng cảnh tỉnh được những người Việt đi theo Cộng sản dứt khoát rời bỏ hàng ngũ ấy để trở về với tổ quốc .

Bởi vậy, thành quả của Chánh sách Đại Đoàn Kết dân - tộc sẽ rút ngắn cuộc chiến tranh tan khóc do Cộng sản gây nên và sớm đem lại ngay ma toàn dân khao khát mong đợi từ trên 20 năm nay :

Ngày của HOÀ BÌNH chân chánh và trường cửu .

CÁN-BINH VIỆT-CỘNG

NGÂM KIỀU



CẠN LÒNG CHẴNG BIẾT

NGHĨ SÂU!

ĐỂ AI TRẮNG TỬ HOA SÂU VÌ AI ?

NHỮNG NẾO ĐƯỜNG CÔNG TÁC



← Những đường hiểm mất an-ninh
Máy bay một chuyến đăng-trình xuôi êm



→ Nào ruộng, nào xách, nào đèn
Cô cán-bộ vẫn chu toàn hành-trang



← Xe lôi qua những đường làng
Gập-gheñh, khúc khuỷu đưa Đoàn đến nơi



→ Đồ lan một sáng đẹp trời
Xuôi dòng sông rộng, vĩ đỏi vĩ dân

Đổi nghề-sĩ trải gót chân
Qua đồi, vượt núi, băng đồng, lội ruộng



Đôi khi có những chặng đường
Phải qua cầu khỉ, lấm chằng run chân



Đường xa, chỉ cả cũng gần
À ! đến trụ-sở Ủy-Ban Xã rồi



Chủ Tịch Xã, Đoàn-Trưởng ngồi
Luận-bàn phối-hợp hăng-hoi chương trình



SINH HOẠT

SÂN KHẤU

* Sơ khảo của UYÊN-NGUYỄN

I. NGUỒN GỐC VĂN-NGHỆ

Theo sự phân tích của các nhà xã hội học, các sinh - hoạt của xã hội loài người như, sinh hoạt kinh tế, chính trị, văn-ngệ .. đều bắt nguồn từ sự đòi hỏi thỏa mãn các cơ năng (fonction) bản - sinh trong con người .

Cơ năng du hí (fonction de jeu) thúc đẩy con người tìm đến sinh hoạt văn nghệ. Đưa bé ngay con trong nôi đã thích xem những bông hoa, thích nghe những tiếng hát, lời ru êm ái .

II. NGUỒN GỐC SÂN KHẤU

Với cơ năng du hí, từ buổi có loài người xuất hiện trong trời đất là đã có sinh hoạt sân khấu. Sân khấu rộng lớn nhất là cuộc sinh hoạt chung của con người. Nó phản ánh trung thành cuộc sống .

Con người dùng hình thức sân khấu để diễn lại cuộc sống hàng ngày để mua vui, giải trí đồng thời ngụ ý răn dạy, huân cai lẫn nhau. Vào thời xa xưa ở Hy-lạp, La Mã đã thực hiện việc biểu - diễn cuộc sinh hoạt của loài người bằng hình thức sân khấu. Diễn trường phạm nhiều ở ngoài trời. Sân khấu ở một mảnh đất trũng, khán đài xây thành vòng tròn cao dần lên. Phạm nhiều họ trình diễn các cuộc chiến đấu hay những chuyện hoang đường, chuyện sự tích các vị thần .

Cổ sử Hi-Lạp có chép lại rằng : Trong lúc đọc văn tế Tả thần Bacchus có anh chàng EPIOGENE thường diễn lại sự tích Bacchus.

Sau này tổ nghề kịch là THERPIS tự vẽ mình rồi nhảy múa khắp phố. Đến ESCHYLE lại đặt thêm nhiều người đối thoại có hoá trang bằng mặt nạ, mang cung tên, mặt ao mủ cho thêm nhiều ý nghĩa, thêm vui

Vào đầu thế kỷ thứ 12, dân Mông cổ ham chuộng chiến tranh, đã thực hiện việc tập chiến bằng hình thức sân khấu.

Sân khấu do chữ khẩu đầu tức yai, lễ. Người Pháp gọi là Scene tức là diễn cảnh. Người Tàu gọi là hí trường.

III NGUỒN GỐC SÂN KHẤU VIỆT.

Phong trào sân khấu bắt đầu thịnh hành dưới đời Trần. Số là trong cuộc chiến tranh chống quân Nguyên xâm lược, Trần-Nhật-Duyệt có bắt được một tu binh Mông có tên là Lý-Nguyên-Cát. Y có tài làm hề nên được vua Trần trọng dụng và bắt dạy cho các cung nữ nghề diễn trò.

Do đó, gây thành các môn hát chèo, hát bội, tuồng ở nước ta. Từ hoàng thành dần dần các môn ấy lan truyền và phát triển trong dân chúng.

a/Tuồng do chữ tượng (tượng trưng, tượng hình) mà ra. Phần lớn công diễn những sự tích cũ về quyền uy, về chiến tranh. Do đó, mới có câu "Có tích mới dịch ra tuồng"

Lối tuồng của ta không theo luật "tam duy nhất" (Règle des trois unites) như lối bị kịch của người Pháp. Nhiều khi một ban tuồng diễn những việc ở nhiều nơi và trong một thời gian khá lâu (có khi một vai tuồng khi ra trẻ con tre tuổi mà khi tan trở lại là người già); cái tính tiết trọng ban tuồng cũng phiền - phức chứ không tập trung vào một chủ đề đi đến chỗ kết cuộc. Cách dàn xếp cũng không tách bạch ra từng hồi, từng cảnh như lối bị kịch Pháp. Về cách bài trí trên sân khấu rất sơ sài (có khi diễn cả một vở tuồng chỉ dùng một cách bài trí) nên một ban tuồng chia ra làm hồi, chứ không chia ra thành cảnh

b/Chèo là một nghệ thuật có tánh cách bình dân. Lời hát nôm na. Nội dung phản ánh nhiều hương về bình vực kẻ nghèo hèn. Chữ "chèo" có người cho là do chữ "trào" mà ra. "Trào" nghĩa là giầu có. Có người lại bảo là do chữ "chào" mà ra. Chèo để chỉ những bài chào gia trong các vở chèo.

Ngoài hai nghệ thuật trên, dân Việt còn có nhiều hình thức biểu diễn tiếng lòng của mình qua các điệu hát như: Trống quân, có lá, hát xam, hát quan họ, ca Huế, bài chòi Bình Định v.v.

Cho đến khi người Pháp sang, một phần văn nghệ Tây Phương cũng theo vào. Nghệ thuật sân khấu cũng biến đổi: Nghệ thuật ca cải lương và thoại kịch ra đời.

c/Ca cải lương thành hình do nền ca nhạc cổ điển và kho cổ-tích, thơ, truyện của miền Nam nước Việt cập tạo nên, phối-hợp vào các lớp đối thoại bằng văn vần, văn xuôi làm căn bản diễn xuất

và có dựa vào ý thức kịch thể thu thập được ở kịch giới Tây-Phương hoặc qua kịch phạm, các tuồng chiếu bóng .v.v..

Loại ca, cải lương này được cải tiến lần lần và biến thành loại ca kịch, có mẫu lớp gọn gàng. Khi trình diễn có đàn nhị, đàn tranh, đàn nguyệt và ông tiêu, ông sao phở họa theo.

d/Thoại kịch . Mở màn cho ngành kịch xứ sở là việc dịch các kịch của Tây-Phương ra Việt ngữ của các nhà văn Nguyễn - văn - Vinh, Phạm Quỳnh. Sau đó - để thỏa mãn nhu cầu - một số kịch - sĩ đã phai, sáng tác kịch bản phư. Ông Vũ-dinh Long rồi tiếp đến Vi - Huyền-Đắc, Thế Lữ, Đoàn-Phu-Tử. Một vai ban kịch cũng đã ra đời .

Từ đó, tùy theo các giai đoạn xã hội, thoại kịch, tuy có lúc lên, khi xuống nhưng vẫn tiến tang một sự vươn lên. Và cho đến nay, thoại kịch đã trở thành một bộ môn văn nghệ khá phổ biến và được đa số quần chúng văn nghệ thanh thị cũng như nông - thôn nhiệt liệt tán thưởng .

Tóm lại, nghệ thuật sân khấu, tuy có nhiều bộ môn nhưng mỗi bộ môn đều có một sắc thái riêng không thể lẫn lộn được .

Cũng như các ngành nghệ thuật khác, nghệ thuật sân khấu - bắt nguồn ở cuộc sống xã hội mà người nghệ sĩ cũng như nhà sáng - tác có bổn phận mang hết khả năng của mình ra để xây dựng, bồi đắp nó, tiến kịp với trao lưu tiến hóa của nhân sinh và lịch sử .

KỶ TỎI : Cách dựng một vở kịch .



CA DAO

Trống chùa ai đánh thì thùng

Có Văn-Tác -Vụ vui cùng với dân

Lời ca tiếng hát ân cần

Một lòng phục-vụ, nông thôn an-hoà

BÍEU SÁCH BAÓ, DỄ MÀ KHÓ !



Luận về cái khó và cái dễ ở đời, sách xưa có câu: "Khó ấy khó như qua núi, như vượt biển, như gánh nặng, đường đi xa, tuy khó nhưng trãi lại dễ. Dễ ấy dễ, như che trạ, như be canh khô, như tho tay vaotui lấy vật, tuy dễ nhưng trãi lại khó "

Chú ý của người xưa khi luận như vậy cốt để cảnh giác cái tánh chất song đôi của sự việc, cái luật tắc "Trong khó có dễ" và trãi lại.

Phạm ở đời việc, khó thì hay lẹ, bởi lo nên ít khi hỏng việc. Việc dễ thì xem thường, bởi khinh nên mới mắc .

Trong lĩnh vực công tác quần chúng, cũng có một số không ít người cho rằng vận động dân đạo mường, đắp đường, cất trường, lập chợ v...v..., thì kho, chứ phát thuốc chia tặng phàm, biểu sách bao thì qua ư dễ, chỉ mất công mang tới, đưa tận tay là xong tất .

Nghĩ như vậy là không nắm vững nguyên tắc "Trong dễ có khó " nên mới thất bại .

Cái dễ thì dễ như vậy đó nhưng có khó ở chỗ này, để khỏi ngạc nhiên - xin quý bạn lướt qua một đoạn cơ sau đây về công tác phát thuốc

Số là vào năm 1962 ở một quận nọ tại miền Trung đang có bệnh dịch tả hoành hành. Có người đã chết, nhiều kẻ đang thọ bệnh. Trong cơn nguy húng ấy, phát thuốc trị bệnh, chích ngừa khi mắc bệnh thì hay, - biệt may. Giả cớ lấy tiền người ta cũng hoan nghinh hưởng hô là miễn-phi... ấy thế mà lại kếm hoan nghinh mới kỳ .

Nguyên do như thế này, tôi nghe thấy làm sao thì thuật lại làm vậy : Toàn y tế Tỉnh - do chính quyền quận xa, can thiệp, yêu , can đa, về nông thôn với những thùng thuốc vĩ đại và sẵn sàng phát, chích - miễn phi cho đông bao .

Vì phải đi xa đến tận xã ấp, vừa di chuyển một nhọc, vừa ắp uống kham khổ, vốn lại chích phát không lấy tiền nên cán bộ y tá nhà ta có mặc cảm bần ơn, thiên hạ nên thiếu sự sẵn sọc thích nghi hiện rõ trên ngôn ngữ, cử chỉ và vẻ mặt khinh như quan "đốc tờ" hồi xưa

Mặt khác chính quyền địa phương lại khêu trống cho máyông y

tá đó không cử người đại diện đến địa điểm phát chích thuốc để sắp xếp cũng như vận động, giải thích mà chỉ cho các ông liên lạc xã ấp đi "a-lô" yêu cầu đại khai.

Do đó, quần chúng hưởng ứng yếu ớt, mặc dù ai cũng sợ bệnh, sợ chết. Đó là cái khó tính, cái phan tam ly của con bệnh.

Vì lo sợ tánh mạng của dân, bọn nũ không thể lự một toán-y tế "thượng-cấp" ở lại địa phương lâu để chích gói ngay vai mười người cho đến hết, may mười ngàn dân được -, trong khi các nơi khác cũng đang cần - nên ủy ban hành,чанх xê đã phải dân vệ tới từng nhà động baomọi họ đi chích thuốc. Thái độ của Xã rất khản, trương vị nhiều lẽ, trong đó có lý do gan guai nhất bởi câu nhận định của anh y tá:

- Theo báo cáo, ở đây có dịch nặng, đe dọa hầu hết mọi người nhưng suốt hai ngày nay chỉ có mấy mười người đến chích là tại sao vậy Ông Chu-Tịch?

Dân đông nhà ở rải rác, trong khi đó số dân vệ lại có ít. Cái khó trong cái dễ đã nhô ra rõ rệt.

Vì sợ cấp trên quở phạt, phải muốn cho chóng xong, công tác chọn mữa đây không phải là hoạt động sơ trường và mặt khác, vì thái độ thiếu hiểu biết của đông bào, sợ chích đau (bởi lối quen dùng thuốc Bắc) nên lạng tránh, hứa đi rồi không đến, đã khiến dân vệ phải quật nạt, lôi kéo Tom lại là những hành động cưỡng bách.

Tuy áp dụng biện pháp, mệnh sêng số người đến chích thuốc cũng chẳng có mấy. Nạn quá, dân vệ phải đi tìm và có người phải đi mời chích được.

Chộp ngay cơ hội này, bọn Cộng-Sản nằm vùng xuyên tạc phá hoại. Chúng bao rằng "Đó là thuốc trừ căn, chích vào nông sốt dữ dội và hết đường sinh con đẻ cái. Đây là âm mưu thâm độc của đế quốc Mỹ nhằm tiêu diệt dân tộc ta, bởi không thể thắng bằng quân sự được."

Láo khoét hơn nữa, chúng lại còn bịa rằng Mỹ rải vi trùng vào thức ăn ở chợ, hề mua dùng là nhiễm độc ngay.

Thế là không ai dám đi chợ nữa vì sợ mua nhầm thức ăn có dính vi-trùng. Không sạch động bái thị mà chợ búa vắng tanh.

Sau nhờ có vị tu sĩ ở Quận lý cả quyết rằng đó là thuốc thật nên tin đó và đông bào mới dám đến chích.

Giá không có vị tu sĩ này, thì cục diện sẽ ra sao? Có phải là Việt Cộng noi bầy noi bọ mà quan chúng tin âm âm và lại còn biết ơn nữa. Trong khi đó chính quyền địa phương một lòng vì dân nhưng kỹ-thuật vụng về mà thất bại.

Một việc làm dễ như vậy, đáng lý êm xuôi đẹp đẽ, ai có ngờ đâu lại rắc rối lôi thôi thôi dương ay.

Sự kiện trên là một bài học đích đáng cho những ai khinh thường cái dễ.

Cơ quan Văn-Tác-Vụ, cũng có một vài công tác dễ như vậy. Ví dụ việc phân phát sách báo chẳng hạn.

Chắc có bạn nghĩ rằng sách báo biếu, người ta có xem cùng không

chứ làm gì có chuyện từ chối hoặc Việt-Cộng xuyên tạc .

Và đây là một bằng chứng thứ hai .

Vào khoảng thượng bán niên năm 1951 ở Liên khu V (vùng Việt Cộng kiểm soát ở miền Trung Việt) may bay Pháp thường thả xuống những gói đồ gồm có kẹo, áo quần tre nít, giấy hút thuốc và bao sách .

Vốn sống trong cảnh cơ cực vì sự bóc lột quá dã man của Việt Cộng - đồng bào gặp món bơ này, kiểm nhất không kềm phanh tích cực .

Sự kiện này, làm cho Việt Cộng, cuống cuống lo sợ. Sợ những ảnh hưởng tâm lý, những phản ánh chính trị bất lợi, có thể xảy ra, do sự hưởng thụ "cam đồ" và luận điệu tuyên truyền của đối phương .

Để đối phó, Việt Cộng mở chiến dịch phản công, ngụy bịa rằng "Trong giấy, huýt, sách bao kẹo v..v; của đối phương ném từ trên, may bay xuống đều có tẩm chất độc chậm, nguy hại, còn hơn một quả bom nổ chậm. Ai dùng và tan trư thư đo là tự sát, là pha hoại kháng chiến v..v.."

Thế là đồng bào mang nộp cho cộng an Việt-Cộng. Chúng đem ra đốt "chất độc", trước mặt đồng bào để lấy lòng tin mọi người. Nhưng kỳ thật chúng chỉ đốt "gian canh" một số ít còn thì chia nhau mà dùng .

Cũng có nhiều người "cao tay ấn" không chịu mang nộp thì chúng đe dọa, theo dõi lam tình lam tội gây khó dễ đủ điều .

Về điểm này, hiện tại ta đã thấy Việt cộng "xài" ở những vùng mất an ninh. Sách bao của chúng ta, phân phát tận tay mà nhiều người không dám nhận hoặc miễn cưỡng phải nhận là do như thế đó .

Xem thế thì công tác phân phát sách báo cũng có cái khó ở bên trong đó chứ .

Để gỡ cái khó ấy, chúng tôi xin gửi đến quý bạn một vài nhận xét với một ít phương thức thực hiện sau đây :

A. NHẬN XÉT

1. Tâm lý thông thường của người biểu sách báo .-

Dù gọi là biểu hay phân phát, hoặc chỉ đi nữa, cái nghĩa nôm na của nó vẫn là cho vì không đòi hỏi một điều kiện vật chất nào nơi người nhận.

Về phía người đem cho, không tốn của thì cũng mất công nên thường thường có thái độ :

- Đòi hỏi người nhận phải có ít ra là thái độ biết ơn và niềm nở trang trọng trong khi tiếp lãnh .

,- Làm tắc trách, vội vàng cho xong việc nếu cho ấy là một phạm vụ phải thi hành .

2. Tâm lý tất nhiên của người được biểu sách báo .-

Người được nhận của cho, bao giờ cũng có thái độ hoan hỉ và biết ơn vì chẳng tốn công mất tiền mà lại được của, nếu vật ấy họ thật thích .

Trái lại nếu không mong mà được, thì họ sẽ ngờ ngàng nên có

những cử chỉ gượng gạo. Đến như không thích mà "bị cho" thì cực chẳng đã phải cam cho khỏi mặt lòng nhai. Khi khách đi rồi, họ vứt bỏ bừa - bãi cho trẻ con muốn làm gì thì làm tùy thích.

Lại còn gì khó xử bằng đồng bào ở những vùng bất an khi nhận sách báo của Quốc Gia cũng như phải nhận tại liệu truyền đơn Việt - Cộng Họ không mấy thích. Nếu tình ý, mình sẽ thấy họ phát biểu một sự tức hoi ngấm và vẻ sợ sệt hiện rõ trên nét mặt.

3. Giá trị của những sách báo biểu ?

Những sách báo biểu của ta đều được ấn loát mỹ thuật, hình ảnh dồi dào, màu sắc xinh lịch, tóm lại là rất hấp dẫn. Về nội dung bài vở được biên soạn công phu với những chủ đề phổ thông nhằm nâng cao kiến thức mọi người cũng như giải trí lành mạnh.

Dù khó tính đến mấy đi nữa, ai cũng phải nhìn nhận là có giá trị.

Ấy thế, mà ta thấy nhiều nơi, vùng vãi, xé bỏ v.v.. tổng chi là sử dụng không đúng với yêu cầu của ban thân quyền sách, tập báo.

4. Lỗi ở người cho không đúng cách, đúng lúc, đúng người.

Giá trị của sách báo nhiều hay ít, là do cái tác dụng của nó đã gây được ở nơi người đọc. Cung quyền sách ở tay, người này thì vứt bỏ bầy bọ, chẳng bao giờ mang, xem, đến, nhưng về tay kẻ khác thì được nâng niu, bảo trọng. Thái độ của chủ nhân sẽ làm cho người được mượn hay được cho quyền sách cảm thấy hạnh phúc hay không. Tâm lý chung của con người cái gì càng mất công mới tìm kiếm được, thì vui mừng và giữ gìn, men quý cái gì dễ được thì dễ mất và không có ảnh hưởng sau xa.

Gặp đâu cho đọc, bạ ai cho này, cho theo lối "tổng khứ" để rảnh nợ, tất nhiên sẽ gặp phải sự sử dụng tan nhản như đã nói trên.

B. PHƯƠNG THỨC CHO SÁCH BÁO.

1/ Cho lúc nào hay nhất ?

Sách biểu không, tự nó đã giảm đi một phần giá trị. Đã vậy mà lại cho bừa bãi, không đúng lúc thì giá trị quyền sách bị sụt kém, rớt. Người được cho thuận tay thì cam, lật lật xem qua may cái hình, cái tit là kẻ như rồi, ít khi chịu khó đọc kỹ. Không phải vì họ bận hay không muốn tăng gia sự hiểu biết mà chính là bởi cái mặc cảm "sách không quý người ta mới cho."

Muốn cho người ta đọc, người cho phải gọi lên cái hay, cái thực dụng, cái hữu ích chưa được trong quyền sách. Ví dụ: Trong một dịp tiếp-xúc nào đó hoặc trong một buổi văn nghệ, có mục nội chuyện về sinh hoạt nông thôn, bạn trình bày đại cương về cách nuôi gà để được nhiều trứng mà không sợ gà bị dịch. Đó là một đề tài thực tế, đồng bào nông thôn rất thích nghe vì có lợi, họ riêng họ. Nếu bạn đi đến kết luận: Những lời trình bày vừa rồi chỉ có tánh cách đại cương, nếu đồng bào muốn biết rõ thêm chi tiết xin tìm đọc trong tạp chí "Hương-Quê" số... Thế là người ta đưa nhau đi tìm tạp chí Hương Quê. Nếu bạn có sẵn đề biểu thì chắc chắn là được mọi người hoan nghinh nhiệt liệt.

2/ Cho cách nào được người ta quý ?

Trước hết, là mình, phải biết quý cái của (sách báo) mình đem cho? Có biết thực quý cái của mình đem cho mới có cái gạch cho ý - nghĩ khiến người nhận đáp lại những gì mà mình mong muốn. Cái gạch cho ý - nghĩ nó nằm trong khoe mặt, trong lòng bàn tay, trên trán như có một cái gì lưu luyến, triu men khi trao cho kẻ khác.

Đừng bao giờ xách quăng hay dúi vội sách báo vào tay người ta như kiểu Việt-Cộng nhét truyền đơn vào túi, yao xách đồng bao đi xe đồ rồi chạy vội chạy văng hay như những anh chàng đứng trơ ý trên các đường phố Saigon, họ thấy ai đi ngang là chìa vào tay nhưng quang cao chiếu bóng, đại nhạc hội, trường Anh văn mới mở v.v.v...

Khi cho ai một quyển sách, một tập báo, cách đẹp để nhất của người cấp-bộ lịch sử, là luôn luôn có những lời lẽ thân tình, nhưng, cứ chỉ ân cần, những câu gợi ý về giá trị quyển sách với chút lòng ái kính như lúc ta biếu một món quà cho có nhân vậy.

Làm được như thế thì quả có công phụ đấy. Nhưng có kết quả nào gặt hái được lại chẳng tốn công phu? Người cấp bộ có lương tâm khi hoạt động tất nhắm vào chỗ được việc chứ không bao giờ vụ cho xong việc.

3/ Phải cho đúng lúc và đúng người .-

Lúc người ta không cần mà đem cho là làm một việc thừa, phí của hoài công. Cho đúng lúc là điều hay tuyệt. Lúc đúng là thời gian sẵn khi ta đã gợi ý về cái hữu ích chưa được trọng tập sách. Chắc cũng có người cho rằng "hữu xạ tự nhiên hương" họ tại phải quang cao âm-ĩ. Chúng tôi xin phép được trái ý đó. Trọng thời buổi vàng thau lẫn lộn, xa hội hậu như bị che ngụy bởi những làn sóng tuyên truyền, thái độ im lặng "tea hương" quyết không phải là thượng sách.

Về phương diện thưởng lãm, không phải quyển sách tập báo nào cũng được mọi người ưa thích như nhau. Ví như tập chí "Thế giới Tự Do" mà vào tay mấy em nhỏ học sinh lớp tư lớp năm các trường tiểu học thì sau đó dăm phút sẽ trở thành cái bọc bao bìa sách, bìa vở ngay.

Với một nông gia, họ thích tập chí "Hương Quê" hơn là tôn nội san Văn-Tác-Vụ. Trai lại anh bạn văn-nghe sĩ địa phương thích tờ nội - san Văn-Tác-Vụ hơn các tập khác.

Vì thế mới có vấn đề đúng người.

Tương cũng cần nhắc lại một vài quy định về việc phân-phát sách báo :

- Tập chí "Hương Quê" dành cho đồng bào nông thôn.
- Tập chí "Thế giới Tự Do" dành cho giới trí thức và học sinh các Trường Trung-Học.
- Nội san Văn-Tác-Vụ dành cho các cơ quan bạn và anh chị em nghệ sĩ địa phương.

Nói tóm lại, phân phát sách báo là một công tác mới nghe nói thì dễ, song thực hiện được như ý qua là cò kho khăn. Đã biết rằng kho kho ở chỗ nào và gở cái kho ra làm sao thì trái lại "kho mà dẽ" vậy.

THẾ - THẠC



TÔI GHI NHỚ

Mượn tặng các anh chị
can-bộ Văn - Tác - Vụ

Nhân danh lớp dân nghèo tôi ghi nhớ
Nhân danh đời binh lửa, tôi in sâu
Hình bóng, anh văn-nghệ khởi công đầu:
Đem lễ, song tin yêu và hy vọng
Đem sức trai gầy dựng lại quê hương
Đem lời ca tiếng nhạc đưa yêu thương
Đem khắp mọi neo đường đây gay góc

Nhân danh Cà Mau sinh lũy, muối, vát
Nhân danh Đồng Tháp, rắn rít, bùn sâu
Tôi ghi nhớ công đầu người văn-nghệ
Đen vôi, tôi anh không, nê gian khổ
Trọng, ao quần loang lợ vết bùn nhơ
Vời hạnh trạng nhẹ xach, thật bất ngờ
Anh đã đen vôi tre thơ lạc long

Vội mẹ già đang ngóng đưa con yêu
 Vội xom quê xơ xác ve tiêu diêu
 Anh gọi lại tin yêu và sự sống
 Anh mang lại lợi ca đây xúc động
 Vội tiếng đờn con vọng mai yêu thương
 Đến với tôi bằng khắp mọi neo đường
 Qua cầu khi, bằng ruộng nương, bưng, rẫy
 Đến với tôi qua chiến trường cam bay
 A mô, hỡi con nhe nhại gian lao
 Đến với tôi bằng êm dịu, ngọt ngào
 Anh han gấm biết bao, nhiều đau, kho,
 Rồi, anh đi, tôi luyện thương bơ ngỡ
 Thăm mong anh mau trở lại quê tôi

* * *

Nhân danh cao, nguyên, sương mù, rừng rú
 Nhân danh miền khi cu với hùm beo
 Không, quên anh vào, một buổi xê chiều
 Đến với tôi anh chẳng quản cheo leo
 Vượt rừng rậm, băng đeo và lội suối
 Đến với tôi ke khat, khao êm dịu,
 Thiếu, tình thương và cam chịu đắng cay
 Đến với tôi anh vui vẻ, hăng say
 Sưởi ấm lại những chuỗi ngày, cô quạnh
 Đến với tôi nơi quê hương ướt lạnh
 Nơi khôn cùng, bệnh tật và thể lương
 Đến với tôi, ao anh ướt hơi, sương
 Chân rơm mau vì gai đâm co rút
 Duyên vận-nghệ đã làm anh mạnh bước
 Quên chinh mình để được đến với tôi
 Dù mai, đây trên vạn neo xa xôi
 Xin trở lại anh ơi đừng quên nhé!

* * *

Nhân danh miền Trung khô cằn đói rét
 Nhân danh miền non nước ngập binh đao
 Tôi ghi ơn người văn nghệ hôm nao
 Đem nhiệt khí xóa phai màu chinh chiến
 Bong dăng anh khắp ven rừng, góc biên
 Nơi thộn nghèo khu phi chiến thương đau
 Từ Hiện Lương, Cam Lộ, đến Sông Mao,
 Nơi bại chiến chông hao đây hiểm trở

Đến với tôi trọng nụ cười tươi nở
 Trao cho tôi từng hơi thở thân yêu
 Lúc sáng tĩnh lặng khi nhạt bóng chiều
 Con bao tở, lúc để điều ngập lụt
 Dù mưa rét rã ạnh run lập cập
 Nhưng lòng anh tran ngập, những yêu thương
 Cát tiếng ca vui nhộn khắp neo đường
 Gieo tiếng nhạc ạnh xoa dịu uất hận
 Dạy các em ạnh gieo niềm hy vọng
 Qua bài ca đầy sức sống tương lai
 Với niềm tin ạnh vun sợi hôm nay,
 Vươn đất, mẹ mai ngay đây hương sắc
 Không quạn gian lao hiểm nguy cực nhọc
 Mặc đêm dài trần trọc suốt canh thâu
 Dưới mại hiên, xom chợ, me ven cầu
 Ạnh ghé ngu không chấp cầu, e ngại
 Dạng yoc ạnh nẹp trong mau ao rai
 Mau đất bun, mau nằng dai quê hương
 Com ạnh ăn thật đậm bạc khôn lường
 Nhưng mang nặng một tình thương thộn đã
 Quê hương nay đã nhiều năm khơi lửa
 Vì căm hơn ạnh vội-và ra, đi
 Xếp bụi, nghiên, ru sạch cả đam mê
 Mang sự mạng ke, yêu nghề văn-nghe,
 Ạnh, hiên dạng, ca tình yêu tuổi trẻ
 Khoác chiến bao văn nghệ hương về quê
 Thâm tâm ạnh mang nặng một lời, thề
 Tô diêm lại cho miền quê đẹp nằng
 Ạnh khiêm tộn, đèn và đi lặng lặng
 Quê tôi ngheo lưu, luyện nhớ mong ạnh
 Nguyên sạ chợ đất nước, sớm thanh bình
 Công chiến thắng, đậm net hình văn nghệ .

HUẾ, tiết Đông chí

L. Q. T.



VĂN-TÁC-VỤ VỚI CÔNG-TÁC TUYÊN-VẬN CHIÊU-HỒI



←
Sưu-tầm những bẹ chuối xanh
Chăm sửa giống-giống như hình chiếc ghe.
Đựng truyền-đón gọi địch về
Thả sông trôi đến, bên kia cho người
Còn đang lạc bước chới-vời
Trong vùng Việt Cộng, mau rồi về đây!

→
Năm ba em nhỏ vui vầy
Cùng với cán bộ tiếp tay, làm rồi



←
Thả dòng nước chảy bề trôi
Một trong những cách chiêu hồi địch quân



→
Đi đầu nhiệm-vụ Trưởng-Đoàn
Tay cầm đèn bấm, phòng đêm soi đường.



Và anh Đoàn-Trưởng vào rừng,
Đang tìm địa điểm cho Đoàn dạ-thanh

Anh trèo lên ngọn cây xanh,
Treo loa khởi buổi dạ-thanh Chiêu-Hồi



Cô cán-bộ chuẩn bị bài
Dạ-thanh kêu gọi những người bên kia:
"Anh ơi! mau hãy trở về
Bên kia chiến tuyến có nghe tiếng sầu
Mẹ già thức suốt canh thâu
Vợ trông con đợi, lệ sầu chứa chan!"



HỌC MÃI BÀI HỌC AN-NINH

* UYÊN - NGUYỄN



ó người biếu mỗi ché rằng "nhát như cây" mỗi khi nghe bạn mình đề cao sự quan trọng của an-ninh. Với họ, sống chết có mạng, hơi đầu mả lo cho họai cộng, bận trí. Lại cũng cò ke lượ náo cũng ngay ngay lo, bước đi một bước là nôm nốp, sợ đến bặt vĩa, cớ hồ không con nầm, vưng một nguyên - tắc an-tưam nao ca. Với họ, an-ninh đã trở thành một an-anh đến tới, vô - phương đối địch .

Cả hai thái độ đó đều không đúng. Trong một đoàn cán bộ năm mươi người mà thái độ trái ngược nhau là một sự rối rắm đang lo .

Với người cán bộ nông thôn, an ninh là điều kiện tiên - quyết để tiến hành công tác. Quan niệm như vậy, nên ngay từ nội san số 2, chúng tôi đã bàn đến vấn đề này rồi .

Đối phương ngày một thộ bạo, hung hãn và vô sỉ hơn bởi họ thất vọng trước mục tiêu tranh đấu trở thành phi nghĩa, phi nhân, không được quần chúng hưởng ứng. Mặt khác, với tinh-chất kha-phức-tạp của vấn đề , nên một lần nữa, chúng tôi ân cần lưu ý quý bạn với một vai y-kien bổ - túc .

1. Đồng-nhất quan điểm .-

Trở lại ví dụ, một đoàn cán bộ có quan điểm trái ngược nhau . Khi người Đoàn-Trưởng bao núp một chỗ gần đây để xem động tĩnh. Bạn dạn dĩ không muốn to ra là người nhút nhát, cứ đứng im ru một chỗ. Bạn nhát hơn thì chạy như bay đến một nơi xa lơ xa lặc , Như vậy là chết rồi, vi lộ mục tiêu. Con nhiều ví dụ khác nữa. Sở dĩ có sự bất nhát như vậy, bởi vì chúng ta chưa có một phân tách, khách quan về tịnh hình, kha, dĩ, ước - lượng được kha-năng, hoạt-động của địch và hiệu-qua đối-pho của mình .

Soát-xét lại vấn-đề an ninh ta nhận thấy : Từ trước đến nay , các Đoàn cán-bộ nông-thôn mỗi khi, công tác đều được các cơ-quan quân-sự địa phương bao vệ an ninh và đã tỏ ra, hữu-hiệu. Tuy vậy, lâu lâu , cũng gặp một vài thiệt hại. Để được hoan hao, chúng tôi đề nghị: Các cán-bộ cần đồng-nhất quan-điểm, đánh-gia đúng mức tầm quan-trọng của vấn-đề để có thêm ý-thức canh-giác và đóng góp tích-cực về biện-pháp an-ninh cá-nhân, an ninh Đoàn . Mức độ hữu hiệu nhờ đó sẽ gia tăng hơn nhiều. Không nên khoán trắng cho nhà chức trách còn mình thì y-ra đo, mà cạy. Có người đã vì việc bao vệ an-ninh cho một cá nhân, một đoàn người có những đối-

hội tương tự như cứu người không biết lợi hoặc lợi kèm bị đuối nước. Nếu người bị đuối nước có một vai cừ-chỉ tương ứng thì việc cứu vớt kia tất được dễ dàng và bao đảm hơn.

Dở đó, chúng ta phải vận dụng những cố gắng chủ quan để có những cừ-chỉ tương ứng giúp nhà chức trách quân sự thực hiện tốt việc bảo vệ an ninh. Mặt khác, sự quan tâm của ta sẽ làm cho nhà chức trách sơ quận cảm thấy hưng thu hơn, dễ dàng hơn trong việc bảo vệ an - ninh cho cán bộ.

Như vậy, sẽ tránh được cảnh "trống đánh xuôi, kèn thổi ngược" như đã nói ở trên và sẽ không còn tình trạng người qua lo đến mất bình tĩnh, kè y y đến như liêu lỉnh. Vì rằng, cái lỗ hổng về an ninh đã lấp kín; Mức độ gây nguy hại của địch đã ước lượng rồi, kế hoạch đối - phó đã tiên liệu sẵn, cán bộ sẽ phản ứng đồng nhất, đúng theo kế hoạch. Do đó, sự kiện toàn sẽ được phát triển lần hồi về lòng tự tin và tâm trạng ổn định vững chắc.

2/Vai trò người Đoàn-Trưởng

Người Đoàn-Trưởng không nên tự động khùng nhiệm vụ mình trong phạm vi công tác chuyên môn cũng như cán bộ không nên xem người Đoàn-Trưởng chỉ có tư cách chỉ huy trong lĩnh vực công tác thông thường. Về mặt an ninh "thận ai này lo"! Đừng bao giờ phạm vào ý định điên rồ ấy vì cái hại sẽ đến với chúng ta nhiều hơn cái lợi.

Người Đoàn Trưởng phải được coi như vị phụ tá, sĩ quan, (hạ cấp chỉ huy) đảm nhiệm phần vụ an ninh. Người Đoàn Trưởng sẽ phải thảo luận với vị sĩ quan đó về cách thực hiện phản ứng thích nghi của Đoàn khi bình thường, lúc có bạo động cũng như hồi tác chiến thật sự.

3/ Cá-nhân người cán bộ phải làm gì ?

Trước hết, phải quan niệm rằng bảo vệ an ninh là một công tác phải thực thi trước tiên. Luôn luôn ghi nhớ những điều chỉ dẫn của cấp chỉ huy và tuyệt đối thi hành đúng.

Thứ đến, không được tự ý tuyên bố hoặc thô lộ những điều có liên-quan đến hoạt động của Đoàn như lịch công tác, địa-điểm hoạt động hành vi của các bạn mình v.v.. khi đi chuyên, lúc tạm trú đều phải gọn gàng, tranh gây ra tiếng động hoặc để lộ những vật chiếu sáng khi địch có tai liệu để ước đoán mục tiêu ta.

4/ Những yếu tố nào cấu tạo nên quyết định địch tấn công ta.

Khủng bố, sát hại là một, trong những mục tiêu sắt máu của đối phương. Ý đồ là vậy nhưng không phải lúc nào, chỗ nào, chúng cũng thực hiện được. Kinh nghiệm cho ta thấy rằng những "lạm được" của họ về mặt này, phần lớn là do sự lơ-đềnh, thiếu đề cao cảnh giác của cấp bộ mả ra cả. Địch rất kém về phản-ứng bất-thần, về tạo-ngộ-chiến mà chỉ sơ-năng về phục-kích. Ngay cả đến việc sát hại, một viên chức Xa, Ấp (không có vũ khí tự vệ) chúng cũng cố-gắng hội đủ những điều-kiện "phục-kích" mới ra tay, nghĩa là phải nắm được thời cơ của đối-tượng. Thời cơ ấy là cách đi đứng, giờ giấc, nơi ẩn, chôn ở v.v.. Một tí dụ: Có một đoàn quân xa rầm rầm rộ rộ, vũ-khí đầy-đu, bình gia đông-đao, ngay nào vào giờ ấy cũng đi chuyên trên con đường X chẳng hạn. Có nhiều người, tâm - thương nhưng có kinh-nghiệm, không phải là chiến-thuật-gia chỉ rảo, nhưng họ

đã báo trước rằng thế nào cũng có ngày bị phục-kích. Quả-nhiên có xảy ra như vậy. Trai, lại, có một vài viên chức Xa, Ấp bị Việt-cộng gạn đến năm bảy ban an tư hình, lưng bắt bao nhiêu trận, song chẳng sợ được cái lông chân !, Bi quyết ? Chẳng có gì lạ cả. Viên-chức ấy đã khôn khéo, không cho kẻ thù nắm được một "thói quen" nào cả. Mặt khác, lại được nhân-dân mến yêu, hết lòng che chở bao vệ.

Các Đoàn công-tác nông-thôn nên lấy đó làm bài học kinh-nghiệm bổ-ích.

5. Làm thế nào không cho địch nắm được "thói quen"?

Những thói quen của các Đoàn công-tác nông thôn mà địch muốn biết là : mục-tiêu của Đoàn, nhân số của Đoàn, khả năng phản ứng, nội-cư-tru, lộ trình và phương-tiến di chuyển, thường là ca-nhận-nhết ở quan-áo, giờ-giác làm việc, lịch công-tác, thường tiếp-xúc với ai của mỗi cán-bộ.

Để vô-hiệu, hóa những cố-gắng tìm-hiểu của địch, các Đoàn công-tác nông thôn cần phải :

Không bao giờ công-bố trước chương-trình hoạt-động.

Việc này xét không mấy cần-thiết. Vì rằng nghề-nghiệp của đồng-bào nông-thôn không cho phép họ đi đâu xa-cả. Khi Đoàn đến là gặp ngay. Nếu có những người đi xa hoặc bận việc, tối-thiết thì sự công-bố trước chương-trình cũng không lôi cuốn họ trở về được. Như vậy, việc công-bố trước chương-trình hoạt-động chỉ có lợi cho Việt-Cộng vì chúng biết được ở đâu và giờ-nào có mặt chung-ta. Không phải nhân-dân đi báo cho họ mà chính vì sự đồn-đại, ru-rê của đồng-bào mà chúng hay biết.

Nên thay-đổi luôn-luôn giờ-xuất-hành, lộ-trình cùng phương-tiến di chuyển.

Trong trường-hợp chỉ có một lối đi duy-nhất, các Đoàn cố-thay-đổi phương-tiến và giờ đi-bắt-thường. Khi phải di-chuyển chung với đồng-bào trên một chuyến xe-đo, cán-bộ không nên ngồi tùm-lại, một chỗ mà phải ngồi rải-rac. Tốt nhất là ngồi bên những ông-gia-bà, ca. Trong khi trò-chuyện với người chung-quanh, phải khéo- léo chừa to-mình là người dân thường lương-thiện (Phải quan-chung-hóa phục-sức, ngụy-trang những vật-liệu mang theo) Họ là những trượng-sư cho mình khi Việt-cộng hội-đến, lúc chúng đón-chặn xe-cướp của, bắt-cán-bộ, quân-nhân v. v. Bận-tận công-tác, bỏ-ho "cai-quan-trọng" của mình trong những lúc ấy là điều nên tranh. Chớ nên vui-miệng tiết-lộ cho tại-xe hoặc bắt-cư ai, biết về chương-trình di-chuyển, địa-điểm mình đến, vì sẽ rất nguy-hiểm.

Không bao giờ ở quá một đêm tại một địa-điểm.

Không bao giờ ngủ quá nhiều đêm tại một địa-điểm dù nơi đó có đầy đủ canh-phong hoặc là vùng an-ninh.

Dù là vùng an-ninh nhưng sự đồn-đo, một-chỗ lâu-ngày là vô-tình gọi sự chú-ý của đối-phương. Việt-cộng có chịu-trưởng-khung-bỏ ở những vùng an-ninh để gây-xúc-động tâm-lý đối với nhân-dân rằng họ ghê-gớm-lắm, chớ-nao họ cũng có mặt và-man-ấn-được. Trong trường-hợp bắt-khả-khang phải-ngủ có một đêm ở những vùng mới-bình-định-được hay

hay vùng "xôi dậu", người Đoàn Trưởng phải cất đặt cán bộ luân phiên nhận thực địa canh giới. Lễ, có nhiên phải tru liệu trước những biện pháp bao động, cách đối phó, đường rút lui an toàn v.v...

Mặt khác phải khéo léo không nên để nhiều người biết chỗ nghỉ ngủ của mình. Vì rằng họ sẽ ban tán - một cách vô tình - khiến Việt-Cộng biết được. Chúng sẽ tận công ngay đêm đó và mức độ nguy hiểm càng gia tăng nếu vì một lẽ nào đó ta còn nán ở tiếp thêm đó nữa.

Không bao giờ ngủ đêm trên giới tuyến của vùng an-ninh với vùng địch tạm kiểm soát ..

Những nơi này rất nguy hiểm. Cho rằng đoàn cán bộ có được võ trang chút ít cũng không thể nào chống lại được với lực lượng địch có võ trang đầy đủ và đông đảo hơn. Phải sắp xếp chu đáo chương trình đứng đề rời vào tình cảnh bất khả kháng buộc phải lưu trú ở những nơi an toàn.

Tránh la cà ở quán xá quá khuya cũng như chỉ ăn ở một quán nhất định vào những giờ nhất định.

Quán xá, tiệm cà phê, chợ búa, rạp hát là những nơi có nhiều tai mắt kẻ gian theo dõi. Tránh lui tới thường xuyên là tốt nhất. Lúc ăn, nếm ngồi phiêu bập, đứng tụ một chỗ. Uống rượu đến say hay ban cãi về công tác tại đó là điều tối kỵ.

Tóm lại, hành-tung (chứ không phải hành động) của người cán bộ nông thôn phải hờ hững thực sự, không bao giờ để lộ những "thời quện" cho đối phương khai thác. Yếu mà thua là thương, nhưng thua tri, lỗ mửa là điều mà kẻ sĩ không bao giờ chấp nhận cả.

6. Có cách nào bảo vệ an ninh nữa không ngoài những cố gắng chủ quan ?

Có chứ. Còn một yếu tố khách quan rất quan trọng là: NHÂN-DÂN.

(Năm 1963, có một tổ cán bộ Công Dân Vụ hoạt động ở một Ấp nông thuộc tỉnh V.B vào ban ngày. Sau khi mua dưa uống nước, trưa vừa xong, một toán Việt-Cộng có võ trang kéo đến vây bắt. Phấn bất ngờ, phân bị lối tẩu thoát, anh em cán bộ đã chạy đại vào một tiệm tạp hóa người Hoa kiều và nhà dân. Anh em do tình thế thiệt và xin che chở. Đồng bào đã cấp tốc lấy đồ cho họ thay và nhận nhận một cách cương quyết rằng đó là người nhà, khi Việt Cộng đuổi tới nơi và hạch - hỏi Cam động nhất là có một chị đã đưa con mình cho cán bộ bệnh và nhận là chồng. Nhờ sự nhanh trí khôn, và tận tình che chở của đồng bào mà tổ cán bộ kia thoát nạn)

Đó là chưa nói đến những vụ đồng bào bảo vệ cán bộ bằng cách thông báo trước những âm mưu của VC mà họ ngẫu nhiên biết được.

Qua các sự kiện trên ta nhận thấy :

- Đồng bào không mấy ưa thích VC và sẵn sàng bảo vệ cán bộ Quốc gia.

- Khi họ thật tâm yêu quý cán bộ thì kế hoạch bảo vệ của họ rất hữu hiệu. Thái độ can đảm, ý thức hi sinh thật cao thượng, quyền - biến của họ rất đáng phục .

Cái khó ở chỗ này là, cán bộ phải làm sao thật sự chinh phục được cảm tình của nhân dân. Phải làm thế, nào cho đời sống, quyền - lợi của nhân dân gắn liền với sự sống còn của cán bộ .

Người cán bộ nông thôn, tất hiểu rõ điều này hơn ai hết. Các bạn có điều kiện để thực hiện thành công nếu muốn vậy .

"Ăn được ăn quen" hay "Miễn cần râu bụng", là thái độ, cố - hủ của bọn khất, mau Công Sản . Hối hột, thiếu ý - thức cạnh - giac, lộng - leo trong công - tác an - ninh là gian - tiếp khuyến - khích đối - phương "cần thêm, ăn quen".

Như trên đã nói, an - ninh là một vấn - đề muôn - mặt và khá phức - tạp, đòi hỏi người cán bộ phải học mãi, học hoài và áp dụng tại - tình mới mong thắng lợi. Binh pháp có câu : "Suy toán nhiều mà vẫn khó thắng vậy, ít tính toán mà lại thắng được sao ? " Gẫm thật chi - ly vậy !

Sứ mạng chưa làm tròn, đất nước đang còn tha, thiết cần đến một sự đáp ứng, lộn lao của chúng ta, người, cán bộ không thể từ chối cái nhu yếu lịch sử ấy được . Không được là phải nhận, đã nhận thì nỡ nao buông trôi cái điều có lợi cho mình, cho gia đình, cho thân - hữu, cho xã hội dân - tộc, mà không làm !



Đánh bộ chầu

Thượng-Tá VC : Tại sao, lúc ra trận, súng mới vừa nổ, đồng-chí lại quay đầu có gió chạy lui là ý làm sao vậy ?

Binh nhì VC : Dạ, em không có chạy lui, em chạy tiến độ chứ. Em thấy lực lượng địch quá mạnh nên mới nghĩ kế đánh cho chúng nó tan tành .

Thượng Tá VC : Kế gì, Kế đào ngũ a !

Binh nhì VC : Oan cho em lắm ! Kế của em là đánh học hậu. Em định chạy vòng ra sau lưng địch đánh toí. Hôm trước Thượng-Tá có dạy rằng trai đất trồn như quả cau, cứ đi tới là sẽ trở về chỗ cũ cơ mà ! Nếu không vì rủi ro, thế nào đối phương cũng trúng kế .

Thượng-Tá VC : Sao đồng chí không thực hiện ý kế mà lại chui vào quân lao ?

Binh nhì VC : Em đang chạy bỗng bị đồng chí Thiếu Úy ngăn lại và nhốt em. Tiếc quá, em mất đi một cơ hội vận dụng linh hoạt khoa học vào chiến lược chiến thuật như đồng chí Mao Chu Tịch vĩ đại hằng chỉ dạy !



NHẬT NẮNG KẾT THƠ

Nhịp nhàng, uyển-chuyển, bâng-bạc khắp
đo đây như tia nắng. Âm lộng người chiến
sĩ biên-cương, nói lại tình thương nơi
hạ-tuyền. Văn-ngệ dân tộc chiến đấu
khởi phát từ bốn phương, tan mạn khắp
bốn - phương và từ bốn - phương bay về
bạc canh thư được kết, bằng nắng. Và đây
tiếng vọng từ miền hoa tuyết ...

TOÀ-SOẠN VĂN-TÁC-VỤ.



Hiếu-nhon, ngày 18 - 07 - 1967

Con chim Hoạ-my Dạ-Thảo
Đoàn Văn-Tác-Vụ Quang-Nam
thân mến -

Nhận được thư này chắc cô ngạc nhiên lắm thì
phải - Không hiểu ở đâu cánh thư này đến với mình - Tôi xin
tự "xưng danh" để cô khỏi bâng khuâng lo nghĩ :

Tên : Nguyễn-anh-Hương
- một quân nhân chi khu Hiếu-Nhon
- một người ham thích văn-ngệ
- một người biết đóng kịch và say mê kịch .-

Thành thật mà nói, những lần xem Đoàn Văn - Tác-Vũ Quang-Nam trình diễn Văn-ngệ và nhất là cô Dạ-Thảo đã đem lại cho khán giả Quận Hiếu hơn một cảm tình đặc biệt. Lời ca dịu dàng thánh thoát của cô đã rót vào tâm tư anh em quân-nhân chúng tôi một niềm an ủi vô ngần, sự diễn xuất qua những vở kịch cô đã đem lại một cuộc vui thoải mái một niềm tin tưởng nơi dân chúng -

Tuy Đoàn Văn-Tác-Vũ nhân số ít nhẹ phần kỹ thuật nhưng với tài năng văn-ngệ dồi dào của các cán bộ trong Đoàn đã thu đạt nhiều kết quả tốt đẹp .

Không nề gian nguy, không sờn gan trước đòng tên mũi đạn cô đã cùng Quân đội tiến bước đến những vùng bất-an để an ủi và giúp vui cho một số đồng bào thiếu may mắn . Chính cô và những bạn của cô là những chiến sĩ không quân số không vũ khí - Cô đã chiến thắng Cộng sản bằng cảm tình và văn nghệ. Vâng, đúng cô là "Nữ chiến sĩ diệt Cộng"

Cô rất xứng đáng là bậc đàn em nối gót của các nghệ sĩ tiên phong của đất anh hùng Quảng Nam và cũng là con cháu của những Liệt Nữ của xứ "Ngũ Phụng Tê Phi"

Tôi xin trao tất cả những cảm tình chân thật nhất của tôi đến cô và cầu mong trên đường văn nghệ cô mỗi ngày mỗi tiến và sức khoẻ dồi dào để cô tiếp tục cho chúng tôi thưởng thức những tài nghệ độc đáo của cô .

Văn "nhà binh" tuy khô khan mộc mạc, nhưng tình "văn-ngệ" của "nhà binh" mãi mai không phai nhòa .

Hiếu hơn sau những đêm xem Văn-Tác-Vũ trình diễn văn-ngệ .



Ký tên

NHỮNG CÔNG-TÁC ĐIỂN-HÌNH PHỤC-VỤ NHÂN-DÂN



←
Lối lối tử-giả ân cần
Một đêm ngủ trọ thâm ân ngàn ngày



→
Khuỳnh chân, xuống tẩn, vững tay
Cán-bộ bắt lại câu này cho dân



←
Với các em, thật ân-cần
kể vui bắt chấy, người bồng trên tay

→
Trình-diễn đêm cũng như ngày
Nhiều mần văn-ngệ, giúp vui đồng-bào



GIỜ CHIA TAY . . .



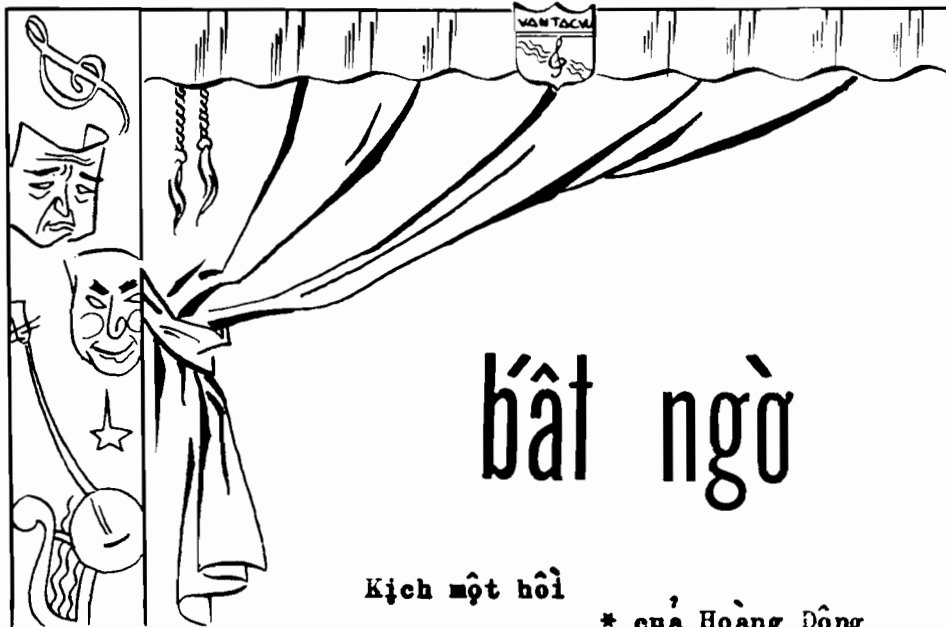
Giờ chia tay, buồn lắm sao !
Kẻ đi người ở, nghẹn ngào trong
tâm

Đồ rời khỏi bến, xa dần
Mà em còn đứng tần-ngần
nhìn theo



Mái chèo khuấy nước sông gieo
Bàn tay vẫy biệt, bao nhiêu
ân-tình !





bất ngờ

Kịch một hồi

* của Hoàng Đông

Thời gian : Mùa Thu sáng Chủ-Nhật .

NHÂN-VẬT

THƯỢNG : Cán bộ văn-nghệ Nông Thôn 26 tuổi

PHƯƠNG : Thôn nữ 22 tuổi, vị hôn thê của Thượng .

VIÊN : Cán bộ VC 27 tuổi, anh ruột của Phương .

Cảnh .- Một gian phòng thuộc gia đình trung lưu ở Nông thôn vùng an ninh, nơi vắng vẻ.

Bối trí .- Cảnh giữa nhà. Bên trái là cửa vào buồng trong., ở giữa nhà kê một cái bàn, bàn giấy và ghế ngồi có dựa. Trên bàn có vài bản nhạc (trong số có bản Về đây Anh) một ít tạp chí Thế-Giới, Tự Do, Hương Quê, nội san Văn-Tác-Vũ. Trên vách bên mặt treo một cây đàn măng cầm .

Mở màn .- Tiếng hát và nhạc ở bên trong vắng vắng khúc " Bài ca Đại Đoàn Kết Dân Tộc của DZA-CẦM. Phương ngồi ở ghế, mặc bộ đồ thường phục màu đen, lật lật mấy bản nhạc và dờ bản Về đây Anh ra)

Lớp I

PHƯƠNG - TIẾNG HÁT

PHƯƠNG .- (hát vừa, tiếng) - Người ơi ! nước Nam của người Việt-Nam. Vì dân oan tranh đấu long nạt tan. Đây Bến Mai là nơi ngăn cách

đôi tình ... (dứt hát nửa chừng, đứng dậy đi ra trước cửa trông về phía xa xa) Bực thật! cái anh Hai cứ hẹn mãi, cứ bao giờ xem, sẽ về rồi sẽ về! Đã đưa cho tờ truyền đơn thông báo rồi! Con cái bố Thượng cũng vậy. Nay đã hết mây rồi lại là Chu nhật cũng hong thêm về thăm. Nhà rộng một mình nó hịu quanh làm sao! May anh nghệ sĩ tin lòng nói (chất lưỡi) Nem vào xương cá (ngập ngừng và đi lại bàn dợ tập nội san, ra đọc) Quan chúng văn nghệ sẽ có an tượng tốt đẹp về bạn nghệ mới của người chiến binh văn nghệ (đau gật gật ra về hai lòng) Dung lăm.

Tiếng hát - Đoàn kết dân tộc là khoan dung thứ tha. Đoàn kết dân tộc là dân Nam nhất trí, Loại trừ hận thù ...

PHƯƠNG - (hát nối theo) - tiến tới người người một lòng. Nhất quyết mang âm no, đem thanh bình cho núi sông.. (ngồi chong tay lên cằm ra chiều tương tư)

LỚP II

PHƯƠNG - VIÊN - TIẾNG HÁT

VIÊN (mặc áo, phục, đầu để trần, khảy súng lục giấu kín trong người, đầu cúi xuống lẳng lặng đi vào, nơi nhỏ) - Không hát nữa mà lại ngồi thư người ra đó em?

PHƯƠNG (hơn hớn, nói nhanh) - Á, anh Thượng, tương bạn công - tác lắm về không được chứ! (về hơn đôi)

VIÊN (ngước mặt lên) - Anh Thượng nào vậy em?

PHƯƠNG (tưng hửng) Á! Anh Hai. Lại là anh mà em cứ tưởng ồ! sao anh gay qua vậy? Anh hồi chanh lâu mau rồi mà nay mới về thăm em? Thế mới không bỏ công em mong đợi. Em mừng quá (bước tới nắm tay) Anh hồi chanh hôm nào đó anh Hai? Anh đã lãnh tiền thưởng vũ-khí mang về trình nộp chưa?

VIÊN (thần nhiên) - Em làm gì mà rộn lên ghê thế? Bộ đầu quân vào Chiêu Hồi rồi sao mà tích cực chiêu hồi thế?

PHƯƠNG - Đầu có. Bộ nhà cho ai mà đi làm cấp bộ được. Sao Anh không trả lời câu hỏi của em? Anh hồi chanh một mình hay có ai - nữa?

TIẾNG HÁT (ở sau hậu trường vọng tới), Hỡi người bên kia - chiến tuyến! Lắng nghe lời nhắn tình thương của người miền Nam tha - thiết gọi anh trở về gia đình ...

VIÊN - Một không khí lạ! Trên đường về, đi đâu anh cũng nghe trẻ em hát bài đó và nhiều bài hát nữa cùng loại ấy. Sao mà hằng qua vậy? Ngay đến em tôi cũng thế?

PHƯƠNG - Bởi họ khao khát hòa bình, có chi đâu lạ Anh.

VIÊN (ngạc nhiên) Em nói sao?

PHƯƠNG - Bởi họ khao khát hòa bình.

VIÊN (cười khi lộ mũi) Khao khát hòa bình! Hì hì! ngày đêm

nào cũng có bom rơi đạn nổ, hì hì ! Em tôi coi bộ ném vào trạng -
sư hay chinh trị gia quốc gia rồi chắc ?

PHƯƠNG - Sao anh lại cười. Bởi Cộng-sản xâm-lãng, phá hoại xóm làng giết người cướp của nên mới có tiếng súng, tiếng bom tự vệ, nổ suốt ngày đêm. Cũng bởi có những người theo Cộng Sản nên mới có lợi ca, thăm, thiết kêu gọi họ quay súng, trở về để chiến - tranh chống kết liễu là có hoa bình, không phải sao anh Hai ?

VIÊN (nửa đùa nửa thật) - Gớm ! nói chuyện với em mà anh cứ ngỡ là đang đối thoại với cán bộ Chiêu Hồi không bằng ! Mà nay, hồi này em nói anh Thượng là Thượng nào đó ?

PHƯƠNG (bẽn lẽn, cúi đầu) - Anh Thượng của lòng em đấy !

VIÊN - Dao này bộ em nhiều bồ dữ ?

PHƯƠNG - Đầu có Anh Hai (giọng chả chớt) anh là .. là vị hôn phu của em đây. Đàng hoàng mà anh Hai, Còn ... còn một thang nữa là làm lễ thành hôn đó. Anh về thật đúng lúc. Có anh dự, đám cưới em sẽ thêm phần ý nghĩa .

VIÊN - Thời thế này, từ lâu, anh đã bảo em là hãy chậm - chậm, vội gì lấy chồng, vội gì cưới hỏi rồi sinh con đẻ cái ra , làm sao ?

PHƯƠNG - (giọng chống chế) Chà ; Anh nhiệm Cộng-sản, - nặng, tợn ! Sao anh không nói huych tẹt chi thị "Ba khoan" của họ ra, có hôn không, lại nói xa xôi, chậm chậm với vội gì (giọng tức tưởi) Chi, có em là thật với anh, còn anh thì ne tranh tra lời, ngứa trang chu y .. Vô phúc thật (rơm rơm nước mắt)

VIÊN (giọng dịu dàng hơn) - Anh đâu nỡ xử tệ với em. Em muốn thì anh xin chiều, xin đồng ý. Mà vị hôn phu của em là thanh phần gì, được mấy tiêu chuan ?

PHƯƠNG (mắt sáng lên) Thành phần văn nghệ, được 2 tiêu chuan : thanh thực và hết lòng. Anh lại đây xem (lại ban, kéo ghế mời Viên ngồi và đưa mấy tập nội san cho Viên xem)

VIÊN (giọng lạnh nhạt) - Thôi biết rồi. Thảo nào dạo này em, tôi gia giận hơn trong lý luận, văn nghệ một cây. Chồng sắp - cưới của em quê ở đâu, làm gì ?

PHƯƠNG (nhanh nhẩu) - Quê ở Trung, làm văn nghệ .

VIÊN - Anh muốn hỏi lập-trường kia !

PHƯƠNG - Lập trường dân tộc .

VIÊN - Em vừa trách anh lẹ né tránh trả lời, ngứa trạng chữ ý mà giờ em lại ... lại ụp mớ với anh. Anh muốn hỏi lập trường chính trị, lập trường giai cấp, đang phải nào, tôn giáo nào ?

PHƯƠNG (khôì hài) - Mới học anh đấy , Mới tinh mà ! Giai cấp là cái gì ? Nay giàu mai nghèo, lên lên xuống xuống, đâu có

nhất định mà khẳng định được. Lập trường chính trị của anh cũng lại là lập trường dân tộc.

VIÊN (hơi bức mình) - Anh yêu cầu em trả lời thẳng. Quan niệm của chúng em đối với chủ nghĩa bên kia và con người bên kia thế nào?

PHƯƠNG - Chủ nghĩa tam vô từ chối Tổ Quốc, từ chối gia đình, phi bác, không nhìn nhận tôn giáo thì còn gì nữa đây, mà nói. Về những người bên kia nếu giao ngộ ý chúng dân tộc quay về với dân tộc thì được nhân dân niềm nở đón tiếp, tha thứ lỗi lầm...

TIẾNG HÁT - Đoàn kết dân tộc là khoan dung, tha thứ. Đoàn kết dân tộc là dân Nam nhất trí. Loại trừ hận thù, tiến tới...

PHƯƠNG (cao hứng hát tiếp) Người người một lòng, nhất quyết mang ấm no đem thanh bình cho nui sông.

VIÊN - Bài hát ấy hay đó và có ý nghĩa lắm. Hèn nào đi đâu cũng nghe hát.

PHƯƠNG (lật tờ nội san) Còn bài vọng cổ này cũng hay và vui lắm. Anh ca thử xem anh Hai!

VIÊN (chợt thấy bài Bài chòi Nguyễn-văn-Bé) - Còn bài này điệu gì lạ vậy em?

PHƯƠNG - À, Đó là điệu dân ca miền Trung đó, mình hồ không hay bằng... bằng....

VIÊN - Bằng anh Thượng của lòng em chứ gì?

PHƯƠNG (giọng làm duyên) Anh Hai, kỳ quá nè, cứ trêu em hoài. Mà nay Anh Hai, Nguyễn văn Bé con sông rộ rang mà sao đài Việt-Cộng cứ la hét rồi, lao qua trời vậy ai mà tin được! Anh có biết việc đó không anh Hai?

VIÊN - Anh không được gặp tận mặt anh Bé nhưng nghe nhiều anh em trọng đơn vị thì thăm rằng: Thằng Bé con sông bay ời! Nhưng nếu Bé con sông thì cũng anh hùng thật!

PHƯƠNG - Ở trọng vùng Việt-Cộng, học sinh chắc nghỉ nhiều lắm háng anh Hai? Vì có phiêu anh hùng qua mà! Nguyễn-văn-Bé Nguyễn văn-Trời v.v.. Hôm qua là thắng lưu manh, sang này có kẻ thuật tên ép buộc, lừa phỉnh, bằng hai tiếng anh hùng, bên vác bom ba càng, plastic đi tự tử để được truy phong liệt sĩ, anh hùng. Nếu thế thì e một ngày đây, bọn lưu manh, bọn dâm thuật chêm mơn trơ thành anh hùng hết. Hiếp dâm danh từ đến thế là cùng!

VIÊN - Thế thì theo em thế nào là anh hùng?

PHƯƠNG - Diệt Tống, bình Nguyên, phá Minh, đánh đuổi xâm lăng cứu nước, cứu dân như Lý-thương-Kiệt, như Trần-hưng-Đạo, như Lê Lợi, đuổi quân Thanh như Quang-Trung mới là những vị anh hùng dân tộc truyền lưu sử sách. Ai đòi cái thứ Trời (cười ngất-ngheo) thứ còn sống nhân cùng hồ Quang hồ Tiêu, rằng chết để phong anh hùng, để xit người ta chết. Bịp chi mà bịp ác hơn ác đức làm vậy (cười rú-

rượu)

VIÊN (ngạc-nhiên) Có thể mà anh không nghĩ ra mới kỳ cục

PHƯƠNG - Tại họ là quá như sấm bưng tại thì còn nghĩ gì được. Đâu phải tại anh, mà anh đã hỏi chanh rồi, về đây anh sẽ còn nhiều dịp để găm lại phai trai. (hai tay chụp lấy vai Viên lắc mạnh) Em mừng qua !

VIÊN - (Thái độ nửa nạc nửa mỡ) - Có gì mà em mừng ?

PHƯƠNG - (mắt mở to, ngạc nhiên, mồm há hốc) - Bộ anh .. chưa hỏi chanh sao ?

VIÊN - (lơ lửng) - Cũng có thể hiểu như vậy hay.. Còn nhiều điều khó nói. Xin em hiểu cho anh .

PHƯƠNG - (gục mặt vào vai Phương âm ức) -, Em biết rồi mà. Hăm hai tuổi rồi lấy chồng, anh bao hay bà khoan hay khoan. Anh đánh lừa tình cam để điều tra. Em đại qua, anh giết em đi (khóc rưng rưng)

VIÊN : (xót xa) - Không phải vậy đâu em (cúi gục đầu xuống mặt bàn)

PHƯƠNG (lo lắng) - Hay là tờ truyện đơn thông hành em đưa cho anh đã đánh mất rồi. Còn tờ khác đây, để em đưa cho anh nhé ?

VIÊN - Không có mất, còn trong bọc đây mà. Nhưng ...

PHƯƠNG (tươi tỉnh) - Nhưng sao ?

VIÊN - Anh còn một vài điểm nghi ngờ nên chưa dứt khoát.

PHƯƠNG - Sao anh không bảo em ?

VIÊN - Vì nó ngoài sự ..

(Im một lát, Có tiếng nổ của xe máy dầu sắp nổ ở ngoài hè nhà. Cả hai ngơ ngác)

Lớp III

PHƯƠNG - VIÊN - THƯỢNG - TIẾNG HÁT

PHƯƠNG - Nguy rồi, anh Hai. Lại rắc rối nữa !

VIÊN - Ai sắp vào đó ?

PHƯƠNG - Anh Thượng đó (nói nhỏ, miệng xuyết) ngón tay trở để dọc lên mồm) Anh mau vào buồng trong núp rồi tuy nghĩ .

(Viên chạy nhanh vào buồng trong. Thượng thông thả bước vào .

THƯỢNG (vui vẻ) Em vẫn khỏe và vui chứ ?

PHƯƠNG (hơi giận) Bữa nay thú lắm rồi Anh ? Máy giờ rồi, em không có đồng hồ nên không biết ?

THƯỢNG (dịu giọng) - Khoan đã, để anh trình bày, chưa chi

mà em đã vội làm tình, làm tội anh thế. Tối hôm qua thứ Bảy có buổi họp, kiểm thảo cuối tháng của Đoàn nên anh phải dự. Sáng nay anh Đoàn Trưởng bao tập cho cô cán bộ mới vào đi thực tập, mấy bạn hô bài - chơi và tán nhạc. Vì vậy mới về muộn đó chứ. (bước tới nắm tay xin lỗi)

PHƯƠNG - Thảo nào trông anh có vẻ nhọc lắm. Để em đi tìm thức chi cho anh nhậu để lại sức !

THƯỢNG - Lại oan như oan Thị-Kính rồi

PHƯƠNG - Em đã biết trước mà.

THƯỢNG (cười nịnh) - Biết trước rằng anh yêu em và một dạ chung tình.

PHƯƠNG - Chung tình khi đứng trước mặt em. Mấy anh nghệ sĩ ai còn lạ gì. Bộ em hông biết, sao. Em có không nhiều chứ, cũng được vài băng, chung. Tình yêu của các anh chong đèn, chong nông ... nhưng cũng chong đi chong phai. Khi vui thì lấy nhau, lấy nhau không hôn thu để rồi khi bỏ nhau cho tiện khỏi mất công đi đến Tòa

THƯỢNG - Những tên láng cháng, đặt tình cảm không đúng chỗ, mới manh nha, thì ăn canh cao. Nếu cứ mãi tập làm tôi thì bị tuột đu. Anh còn ở lại hoạt động, điều đó chứng tỏ... Em hiểu chọ lòng anh... Và lại, anh đã ban với em là sau hơn lẽ mình sẽ làm gia thu mà.

PHƯƠNG - Anh có đóng cặp với cô nào trong một vở kịch làm chồng vợ không ?

THƯỢNG - Không. Anh chỉ phụ trách đơn ca, hợp ca và solo-thuật.

PHƯƠNG - Giá có người đâu mà anh Đoàn Trưởng phân - công anh thủ vai chong trong một vở kịch thì sao ?

THƯỢNG - Tinh thần kỷ luật, buộc anh phải tuân hành. Nhưng mà ăn nhằm gì cái đó, sao em cứ sợ vợ van !

PHƯƠNG - Chưa biết ai vợ vậy. Lòng giả thành chơn, Anh không thấy cặp nghệ sĩ ấy đóng kịch với nhau rồi lấy nhau đó sao ?

THƯỢNG - Anh muốn nói chuyện này.

PHƯƠNG - Em xin sẵn sàng nghe.

THƯỢNG - Nói em đừng buồn, chứ em biết một mà không biết hai. Người ta đóng kịch rồi lấy nhau thành vợ chồng thật sự, ăn ở chung với nhau kia mà.

PHƯƠNG - Em muốn nói chuyện này.

THƯỢNG - Anh xin sẵn sàng nghe.

PHƯƠNG - Nói thật anh đừng buồn chứ anh biết hai mà không biết ba. Nếu họ thật lòng yêu mà lấy nhau sao không chịu làm hôn-

thú ?

THƯỢNG - Khổ quá, anh đã nói là sẽ làm hôn thú ngay sau ngày cử hành hôn lễ kia mà !

PHƯƠNG - Khổ quá đi mất, em nói người ta chứ có nói mình đâu!

THƯỢNG - Thôi biết rồi, nói mãi, khổ quá ! (thò tay vào túi lấy thuốc lá nhưng chỉ còn cái bao không, vò quăng ra ngoài) Em sang quan bên mua giúp cho anh một gói xem.

PHƯƠNG - (lo ra mặt ngập ngừng) - Anh ngồi đó nghe không đừng đi đâu nghe bô, em về ngay liền cho mà hút.

THƯỢNG - Vâng. Xin cảm ơn về sự bộp của người, đẹp. (đi lại, vach lấy cây đàn, lại ban ngồi đàn một tí rồi đi thẳng vô buồng trong. Bất gặp người lạ, Thượng la ới ới và lùi ra giữa nhà)

VIÊN (trọng lớp y phục đàn bà, áo dài, đầu trùm khăn, chặn đi guốc cao gót, mặt tô son điểm phấn) - Xin lỗi Anh tôi mắc ngủ nọ có nghe gì đâu (mặt cúi xuống, mân mê ta áo ra chiều bẽn- len, mắc cỡ)

THƯỢNG (buông tay ra, mắc cỡ vì tương hử) - Xin lỗi cô tôi cứ tưởng là .. là ..

(Phượng ở ngoài, cầm bao thuốc lá hốt hai đi vào, thấy có sự, mặt may tai xanh và bối rối)

PHƯƠNG (trần tình) - Chuyện gì vậy ?

VIÊN - (giả giọng cợt gài trạch) - Tôi đang ngủ, anh vào lộ ra, kỳ thay mò, lam mắc cỡ, muốn chết ! (đút ngón tay vô mồm cắn, chốc chốc lại mân mê ta áo, kéo chỗ nọ rì chỗ kia)

THƯỢNG - Tôi thành thật xin lỗi vì hiểu lầm.

VIÊN (nguyệt yêu về phía Thượng) - Dạ, không có gì.

PHƯƠNG - Xin lỗi anh, xin lỗi a.. chị, em quên bẵng .., không giới thiệu trước. Đây là anh Thượng, chồng sắp cưới của em còn chị này là .. người thân nhất trong nhà mình.

THƯỢNG - Thân với em đương nhiên là thân với anh (kéo ghế mời ngồi) Chẳng hay đã có gia đình chưa ?

VIÊN (làm bộ mắc cỡ) Dạ chưa. Ai thèm lấy mình, đã xí lại nghèo nữa.

THƯỢNG (nịnh đầm) Đẹp và có duyên thế thì lo gì. Chỉ sợ

PHƯƠNG - Anh thiệt là cam hòng phối. Hễ thấy gái là tươi lên như hột. Nào khen có duyên, nào tap là người đẹp. Co em đây mà còn vậy, ở nơi khác thì con gặp may! (đam vào vai Thượng thum thụp)

THƯỢNG - Ờ hay ! đẹp thì khen đẹp. Chả lẽ đẹp lại chề là xấu sao ? (mắt liếc về phía Viên)

PHUONG - Em không thắc mắc về câu nói đó (lấy tay chỉ vào con mắt Thượng-) nhưng, ma ghét cái con mắt này nè. Con mắt đi thay mô, liếc sắc hơn dao đó !

VIÊN - Đàn ông mà, em nên rộng lượng hơn là trách .

PHUONG - Rộng lượng, của này (lườm nguýt Thượng) mà rộng lượng có ngay mắt trâu ! Chị con bệnh nưả (thút thít)

THƯỢNG - Oan cho anh lắm em ơi !

VIÊN - Thôi, xin phép anh, cảm ơn em, để chị đi về vậy .
(nói xong bước đi nhanh ra cửa)

PHUONG (chạy theo nắm tay lại) - Chị vội đi sao, còn cái chuyện đó, bao giờ ... gan đến dám cười em rồi mà !

VIÊN (giật mạnh vùng đi) - hãy để yên cho tôi đi (khẩu súng giắt trong lưng bỗng rơi mạnh xuống đất. Thượng chạy lại nhặt nhưng Viên lẹ tay nhặt được trước, chia vào mắt Thượng)

THƯỢNG (ngạc nhiên) - Té ra cô này là ...

VIÊN - Giơ tay lên !

THƯỢNG - Cô muốn gì ?

VIÊN - Muốn bắn

PHUONG - Em van ... đừng làm thế (chạy lại nắm tay Viên . Viên lắc mạnh, chiếc khăn trên đầu rơi xuống đất)

THƯỢNG (cười sặc sụa) - Thảo nào, thảo nào. Cháy nhà lò i mắt chuột. Quan hệ tình cảm như thế nào, cứ nói toạc mong heo ra , tôi sẵn sàng nhường cho (cười khinh bỉ)

VIÊN (bất đắc dĩ) - Giơ tay lên .

THƯỢNG (bình tĩnh) Anh thừa rõ là tôi, không có vũ khí muốn bắn thì bắn, muốn không thì không. chuyện gì phai giơ tay với không giơ tay (hai tay, vãn khoanh trước ngực). Em Phương! Anh kha khen cho tài đóng kịch của em vừa rồi. Giơ tay kẻ cũng chưa muộn, em hãy tuyên bố huy hôn ước đi, để anh nghe trọt lọt tiếng ấy, rồi anh chết chết cho hai người... Em qua la cô gai cơ thế nói la..độc địa. Hi hi

PHUONG - Đừng nói bậy anh Thượng. Đây là..anh Hai của em đó.

VIÊN - (bất đắc dĩ) Giơ tay lên

(Phương cuống cuống nhảy tới chụp lấy súng. Tay Viên bị, - giằng, bất ngờ nên chạm co, đạn nổ trúng vào tay Phương. Phương hoảng hồn té xuống đất khóc la thảm thiết. Thượng xuất kỳ bất ý nhảy tới đoạt súng trong tay Viên).

THƯỢNG (tức giận) Giơ tay lên. Anh nhúc nhích là tôi bắn liền (cúi xuống xem vết thương của Phương) Nguy cho em tôi rồi. Anh nhân tâm thật !

PHƯƠNG (nói qua tiếng khóc) Anh Thượng, Anh Viên đó, anh Hai em đó. Việc xảy ra bất ngờ qua em chưa kịp nói cho anh hay. Xin lỗi anh.

THƯỢNG (một tay cầm súng, một tay đỡ xóc Phương đứng dậy - Anh Viên, tôi không ngờ anh lại tàn nhẫn đến mức này, anh nó bắn em ruột anh. Anh thật là anh hùng, còn hơn anh hùng Nguyễn-văn-Trời nữa. Tôi đã nghe Phương nhắc về anh nhiều. Phương bảo anh muốn về, hồi chính, tôi đi lấy truyền đơn trông hãnh đưa cho Phương để chuyển - cho Anh. Nao ngờ...

PHƯƠNG - Anh Hai ơi! em chết mất, anh tệ với em quá! (gục đầu vào ngực Thượng) Anh Thượng hay tha thứ cho em.

THƯỢNG - Anh Viên. Tôi không muốn nói nhiều. Sáng nay tôi trả lại anh (quăng súng vào tay Viên) Anh muốn bắn nữa thì bắn đi. Giết đi, cho anh, mất lòng ha dạ. Hoặc giả, anh muốn đi thi cử đi. Tôi không làm khó dễ đâu. Anh đi đi, để tôi, lo băng bó thuốc men - cho Phương - người em ruột thịt thật tha của Anh, vì qua thương anh mà bị thế này.

VIÊN - Đi thi sao?

THƯỢNG - Anh đi để thỏa chí nguyện "sắt máu" của Anh. Tôi không may may làm khó dễ.

VIÊN - Còn không đi thi sao?

THƯỢNG - Không đi thi ở lại bắn hai đứa tôi đi.

VIÊN - Nếu ở lại mà không bắn thì thế nào?

THƯỢNG - Đi không đi, ở lại không bắn, chẳng lẽ anh muốn hôi chạnh. Quốc gia đâu có muốn đem người hôi chạnh trên con số. Ở đây chỉ cần nhưng tấm lòng thanh thục. Anh chưa dứt khoát tư tưởng thì ở lại làm gì? Anh hay đi đi là hơn.

VIÊN - (cầm động) - Tôi đã hoàn toàn thức tỉnh. Sự thật, tôi về kỳ này là muốn hôi chạnh. Nhưng vì con nghĩ ngợi. Ở trong đó họ mô tả các anh ngoài này như những hung thần ác quỷ coi mạng - người hôi chạnh gia trị bằng một cái mặt. Tôi đã làm. Tôi thối mả định để hôi em tôi, hôi anh nhưng vì sự việc xảy ra quá dồn dập, đột ngột nên mới xảy ra cơ sự này. Việc anh trả lại súng cho tôi - khi này đã làm cho tôi quá xấu hổ.

THƯỢNG - Anh nhất định ở lại sao?

VIÊN - Tôi nhất định ở lại. Anh xử sự cao thượng quá! Mừng cho dân tộc được có những người chiến sĩ như anh. Mừng cho em tôi được một người chồng tốt như Anh.

PHƯƠNG - Anh ở lại háng anh Hai, em mừng quá. (nhảy vào lòng Viên) Anh sẽ dự đám cưới của em. Vui may cho em qua! Anh Hai.

TIẾNG HÁT - Từ thành thị về nông thôn cùng hoà một nhịp yêu thương, khắp nơi nơi reo vang hò, câu hát vui....

Màn từ từ khép lại..



BÀI CA

ĐẠI ĐOÀN KẾT DÂN TỘC

(Cổ nhạc theo điệu Bài chòi miền Trung)

NÓI LỜI :

Trang sử mới, miền Nam nước Việt
Quân Dân ta đang viết oai hùng
Ngoài tiền phương ngăn chống, xâm lăng
Nội hậu tuyến xây nên dân chủ
Một xã hội công bằng tiến bộ
Đời tự do rộng mở tương lai
Toàn dân già trẻ gái trai
Cầu ca khúc hát khắp nơi vui vầy

HỒ :

Chạnh lòng nhớ đến những người
Còn đang lạc lối chưa rời ben mê
Các anh ơi! sao chưa về ?
Bên kia chiến tuyến có nghe tiếng sầu ?
Vợ hiền thân thơ canh thâu
Bầy con hỏi mẹ : Cha đâu biệt mù ?
Mẹ già như lá mùa thu,
Sớm trông chiều, đợi lệ mợ thời gian
Theo chi Cộng sản, hung tàn
Tuổi xanh hoài phi, tai nặng uổng đời.
Chung duyên hứa hẹn xa vời,
Đôi gặt xu mị, nghỉ thôi chân chương

Muốn cho đời, sống lên hương
Tự do bình đẳng yêu thương mặn mà
Hãy mau về với quốc gia
Góp phần xây dựng nước nhà bình yên
Vui nghĩa ca, đẹp tình riêng
Các anh sẽ được phục quyền công dân
Chính quyền đơn tiếp an cần
Khoan dung tha thứ nhưng lắm lời xưa

Khắc nào hạn gặp trời mưa
 Đại Doan, Kết Dân tộc vừa ban ra !
 Nguyên lý dân tộc, dân hoa
 Vội là dân tiến dựng nhà Việt-Nam
 Thanh thị cho chi nông thôn
 Muôn lòng như một xoa tan hận thù
 Sông trong hạnh phúc ấm no
 Cho dòng sông cù cốn độ dọc ngang
 Cho người lia, bỏ xóm làng
 Trở về sông với họ hàng năm xưa
 Cho người vợ trọn ước, mơ
 Reo vang nẩy tiếng tre thơ đón mừng
 Mẹ già khoẻ mắt rừng rưng rưng :
 Con ơi ! có biết mẹ từng trông con ?
 Cầu trời khấn Phật luôn luôn
 Cho con may sống đặng con về đây

Miền Nam kẻ đón người hoài
 Sao chưa dứt khoát, thoát rời bến mê ?
 Trên bay vượn đã trở về
 Hiện sông, em am đề huê vợ con
 Đây là tiếng gọi quốc hồn
 DOAN KẾT DÂN TỘC BAO TÔN QUỐC GIA
 Ta về ta tắm ao, ta
 Theo chi Cộng-san tam vô báo đời ?
 Mau về đi các anh ơi !
 Nào thương nào đợi đây lời thiết tha !

ĐẠI-ĐỒNG





NỖI LÒNG CÔ-PHỤ

(VỌNG CỎ)

THƠ :
Anh ở nơi nào có biết không
Bao đêm cô phụ đứng trông chồng
Ôm con chờ đón từng giây phút
Người vẫn đi hoài người vẫn mong

VỌNG CỎ

1/ Anh ơi từ lúc chia tay giữa mùa lá rụng, em bấm đốt ngón tay thăm thoát đã tròn tam năm rồi ... Bóng hình anh vẫn hiện biệt nơi góc bên chân trời ... Anh còn nhớ chăng buổi ban đầu, khi chúng ta gặp nhau dưới góc hoa ngâu ! Anh đã nói rằng tình chúng ta sẽ bền vững mãi bên nhau, dù cho ai kia có phép lạ nhiệm màu, cũng không ngăn cản nổi đôi ta đứng yêu nhau tha thiết .

2/ Nhưng tình ta chỉ, thắm được được một năm đầu ... Số phận em đã cam đành nhận lấy canh u sầu ... Đêm nghe gió thổi bơ lau, nỉ non tiếng dế khêu sầu nhung nhớ ! Em ôm chặt con thơ trong cặp phong văng lạnh, nhìn trăng vằng vặc bàng bạc chiếu qua song, em chấp tay khấn nguyện hoang thiên, run rui cho anh chong hời hương

3/ Nhưng tại sao vẫn mịt mịt bóng dáng người xưa. Sao anh không giặc ngộ trở về cùng em chấp lại mọi giây tơ. Hay anh còn mê mai mộng mơ, say theo chủ nghĩa ngoại lai mà toàn dân đang căm hơn thù ghét ! Vì anh qua in sâu phùng, lời lẽ tuyên truyền của bọn vô nhân, chùng mướn danh nghĩa giai phong toàn dân, âm mưu gây mầm mống giai cấp đấu tranh để hong chia rẽ giống nòi .

THO :

Anh ơi thôi chớ đấu tranh
Lặng nghe em kể cho anh biết rằng :
"Nơi đây chính sách Kết Đoàn
Toàn dân thực hiện hân hoan bay chầy
Hội chành được đón nhận ngay
Góp phần kiến thiết xứ này vươn lên
Nhưng làm lợi cụ xoa liền
Hiến Pháp bạo đả vùng bên quyền dân
Không như cái lũ vô thần
Chuyên môn lừa bịp nhân dân hết nhờ ."

VONG CỔ

4/ Anh hãy vì em đừng thắc mắc ngại ngùng, hãy nghe lời nhắn nhủ của toàn dân mau giặc ngộ quay mình ... Em hằng mong anh mau trở về chung hưởng hạnh phúc gia đình ... Vì nơi đây chính - sách Đại Đoàn Kết Dân Tộc của Chính Phủ thực hiện trên ba nguyên - lý : Dân-Tộc, Dân-Hoa, Dân-Tiến lấy tình huyết nhục xoa bỏ hận-thù quy tụ mọi công dân Việt Nam thành một khối, để bao vệ tổ quốc thân yêu, đưa nước non nhà theo kịp trao lưu tiến hóa của nhân loại .

5/ Anh ôi, khi bỏ hàng ngũ Cộng Sản về đây, anh sẽ được tiếp đón ân cần ... Khi ấy trong tư-tượng anh mới mới những thanh - kiện sai, lầm ... Và em cũng cần phải nói cho anh hiểu thêm rằng, , chính phủ nay đều luôn luôn giúp đỡ cho mọi tầng lớp nhân dân, được bộc lộ Tự Do, cùng phát triển cộng đồng, không cần sắt máu mà mọi đi biệt bất đồng đều được cam thông, để tạo lập một nền Dân-Chu , vững mạnh tồn tại trong thanh bình .

6/ Xứ sở này nay đang được phục hưng, nông-nghiệp, văn-hóa sẽ nối liền giữa nông thôn với thành thị. Toàn dân đang, nỗ lực phát triển, Kinh tế Xã hội, theo phương châm "Dân làm Dân hưởng, Dân làm cho Dân" ở khắp nơi nui rừng âm ụ học hiem, địch đang tantanh trước sức mạnh chiến thắng của Quân minh. Anh còn chần chừ gì , mà không mau chân xa lánh để trở về cùng vợ con vui hưởng thuyên lành

Mai đây dưới ánh trăng thanh
Đường xưa lối cũ có mình song đôi
Người đi biệt biệt, phương trời
Đã về tô thắm nụ cười năm xưa .

-- HẾT --

BÀI HÁT CÒ-LÀ



LTS. "Cò Là" là một điệu hát dân ca được coi là dễ diễn-
tả nhất và rất thịnh hành ở nông thôn. Từ những lúc công việc đồng
ang bận rộn đến những hồi rảnh rỗi, từ những bậc nông gia cho đến
các em nhỏ đang cắp sách đến trường, bất kỳ ai và lúc nào cũng có
thể dùng nhận điệu này một cách dễ dàng. Bởi lời thơ âm điệu thể -
cách triph bay của nó được hòa hợp nhẹ nhàng và dễ gieo vào tai
thính gia những rung cảm sâu xa, y nhị ...

Vì chỉ có một thể điệu duy nhất, cho nên dùng điệu "cò-
là" trong công tác "cây hát giống văn-nghe" để đạt được kết quả. Vì
chỉ dạy lần đầu rồi là lần sau họ có bài ca "cò là" là các em có thể
tự ca được.

Do đó, các cán-bộ V.T.V. nên phổ biến sâu rộng điệu dân-
này.

LÁO QUÁ TRỜI ƠI !

Con cò (cò) bay la (la) bay la
Bay từ (từ) Cao lảnh (l), bay qua (qua) khắp miền
Nức cười (cười) Việt-cộng (cộng) vô-duyên
Hết thời (thời) nơi lạ, đội liền (liên) lời ra
Tĩnh tĩnh tang, tang tĩnh tĩnh
Đông bao ời, như ban ngày, rằng anh Bé (Bé) còn đây
rằng anh sống (sống) bình yên.

Mẹ cha (cha) cùng với (với) các em .
Mặt mừng (mừng) tay bắt, được nhìn (nhìn) thấy anh
Lời đuổi (đuổi) Cộng-San (san) dõi quanh
Chạy (chạy) cái cối, rằng anh (anh) chết rồi
Tĩnh tĩnh tang, tang tĩnh tĩnh,
Con chính ỉnh, ời trời ời ! mà nói chết (chết) si
tin dân mình, coc (coc) ai tin
Cha anh (anh) ông Huệ (Huệ) nói rằng :
Triệu người (người), đều biết, rõ ràng (ràng) con tôi
Nó con (con) sống ở (ở) trên đời
Mà rao (rao) rằng chết, ương lời (lời) ai tin !
Tĩnh tĩnh tang, tang tĩnh tĩnh
Phen này đây, tiêu tưng rồi, quân Việt-cộng (cộng)
chưa cây rằng mặt mặt (mặt) lăm thay .
Anh Bé (Bé) bèn viết (viết) bức thơ
Trần tình (tình) và vạch mưu mô (mô) phỉnh lừa

Xin đừng (đừng) học tập (tập) thi đua
Nội gương (gương) liệt-sĩ, vì chưa (chưa) chết mà
Tinh tinh tang, tang tinh tinh

Đồng bào ơi! đừng nghe lời, lời Việt-cộng (cộng)
rêu rao vì lao khoét (khoét) làm sao !

Mấy đời (đời) bánh đúc (đúc) có xương
Mấy đời (đời) Cộng sản mà thương (thương) dân lành !
Vệ rộng (rộng) vệ rập (rập) phía quanh
Đệ xuy (xuy) tuổi trẻ, hỡi sinh (sinh) quáng mù
Tinh tinh tang, tang tinh tinh
Dân mình hạn : Xai không vô, bè Cộng ấy (ấy) khó
chơi vì lao qua (qua) trời ơi ! .

TRẦN - NGUYỄN

- (1) Ở Kiếp Phụng, nơi anh Bé viết, thợ gủi đồng bào
ca nước rằng anh chỉ bị bắt và con sông.

HỒI CHÍNH VIÊN

NGÂM KIỀU



NỖI MỪNG BIẾT LẤY
CHI CÂN!

LỜI TAN-HỢP CHUYỆN XA
GẦN THIẾU ĐÂU !





HOAN CA

Mừng bầu cử thành công

Nhạc: NGUYỄN HIỀN

Lời : PHƯƠNG KHANH

Hỡi mau

Tươi vui



Anh em ơi! vui mừng bầu cử tháng chín thành



công. Dân ta bao năm rồi khổ đau mà vẫn chờ



trông. Đây sáng tươi đã về, bình minh ánh dương huy



hoàng. Đang thiết tha lan tràn đồng quê cho đến phố



phường. Yên vui trong dân chủ, cuộc đời no ấm tự



do. Quân xâm lăng e dè, chẳng còn cướp phá nhà



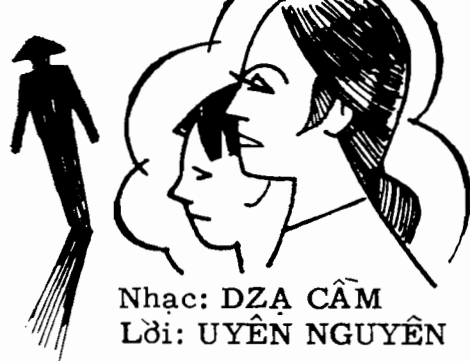
ta. Bên lúa ngô reo cười, bày em bé ca nhịp



HẾT

nhàng. Đây núi sông Việt Nam Cộng Hòa ngàn năm tươi sáng

Bài ca ĐẠI ĐOÀN KẾT DÂN TỘC



Nhạc: DZA CẨM
Lời: UYÊN NGUYỄN

Slow Expressivo



Hỡi người bên kia chiến tuyến. Lắng nghe lời nói tình
tuyến. Biết bao đồng chí của



thương, của người miền Nam thân mến, tha thiết gọi anh trở
anh, đã về miền Nam chung sống, tự do hưởng quyền công



về. Ở nhà con thơ nhớ lắm, chiều chiều mỗi mắt chờ
bằng. Trở về đây anh chiến tuyến, đừng chờ làm mất thời



trông. Trách hờn anh không dứt khoát, bỏ nơi tâm tôi gian
gian. Chính quyền; nhân dân đón.....



tà. Hỡi người bên kia chiến... ..tiếp, vòng tay nối lại ân



tình. ĐOÀN KẾT DÂN TỘC là khoan dung thứ



tha. ĐOÀN KẾT DÂN TỘC là dân Nam nhất

trí. Loại trừ hận thù, tiến tới người người một
lòng, nhất quyết mang ấm no, mang thanh bình cho núi
sông. ĐOÀN KẾT DÂN TỘC là canh tân quốc
gia ĐOÀN KẾT DÂN TỘC là chung vai gánh
vác. Từ thành thị về nông thôn cùng hòa một
nhịp yêu thương. Khắp nơi nơi reo vang hò, câu hát
vui.

FINE

- XỬ VIỆC NÊN KHOAN-THAI, CÔNG-MINH CHO ĐAU RA ĐẤY, THÌ VIỆC MỚI KHÔNG RỐI, NGƯỜI MỚI KHÔNG OÁN.

Nguy-Hi

- THÓI QUEN ĐẦU TIÊN CHỈ LÀ NHỮNG SỢI TỜ NHỆN, SAU BIẾN THÀNH NHỮNG SỢI DÂY THƯỜNG, DÂY XÍCH.

Cách-ngôn Y-Pha-Nho

- LÒNG CHÍNH-TRỰC CÓ THỂ BỎ-KHUYẾT CHO NHIỀU ĐỨC-TÁNH KHÁC, NHƯNG KHÔNG CÓ LÒNG CHÍNH-TRỰC THÌ KHÔNG CÓ ĐỨC-TÍNH NÀO GIÁ-TRỊ CẢ. DÙ KỂ TÀI-BA LỖI-LẠC ĐẾN ĐÂU MÀ THIẾU LÒNG CHÍNH-TRỰC THÌ CŨNG ĐỪNG NÊN TIN-CẬY.

Washington

- MỖI CUỘC ĐỜI LÀ MỘT CON ĐƯỜNG. CON ĐƯỜNG MỞ RA KHÔNG PHẢI ĐỂ CHO TA AN GIẤC HAY NGHỈ-NGỎI MÀ ĐỂ CHO AN BƯỚC ĐI TRÊN ĐÓ.

P. Drive



**CÁN-BỘ VĂN-TÁC-VỤ ĐANG THỰC-HIỆN
CÔNG-TÁC CÂY HẠT GIỐNG VĂN-NGHỆ**